

PHONG-HOA

16 trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 xu

TÒA BOAN VÀ TRI-SỰ
Số 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MẠI

DIRECTEUR :
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

| | | | |
|--------------------------------|---------|------|------|
| GIẤY BÁO ĐỒNG ĐƯƠNG NGOẠI QUỐC | 1 năm | 3p00 | 5p00 |
| | 6 tháng | 1.60 | 2.60 |
| | 3 tháng | 0.90 | 1.40 |

ADMINISTRATEUR GERANT
PHẠM-HỌC-NINH

Báo-giới với xã-hội Việt-Nam

Trong bài này, tôi không có ý gì bình báo giới, vì báo giới không cầu ai bình cứ ý không có ý gì mặt xã hội (nhất là báo giới quốc ngữ) mà trong bọn đó có ông Nguyễn văn Vĩnh. Tôi chỉ xin nói tình hình làng báo ở xứ ta, ảnh hưởng các báo đối với xã hội Annam hiện nay ra làm sao, đến được chừng nào rồi.

Báo Annam mới số 213, trong bài luận thuyết «những triệu chứng đáng lo» ông Vĩnh có nói rằng các báo ở xứ này, kể cả các báo quốc ngữ nữa,

không có ảnh hưởng gì đến dân chúng cả, chẳng qua chỉ để riêng cho những người tình thành phong lưu Các nhà làm báo Annam chỉ thích đem những sự phương chính trị hay những sự ngang ngược trong cõi xã-hội đời bại này ra bàn mà quên hẳn những vấn đề khổ Khan về kinh tế...

Báo quốc ngữ sở dĩ ảnh hưởng chưa thấu lời hang cùng ngõ hẻm là vì các nhà làm báo chưa đạt tới đích đó thôi. Hiện giờ báo giới Annam chưa đến cái thời kỳ giúp chính phủ, các báo quốc ngữ từ xưa đến nay chưa phải là những cơ quan cho các đảng phái (họa chăng chỉ có cái tên

báo quốc ngữ chỉ là cơ quan thông tin tức và truyền bá tư-tưởng do một vài nhà giàu lập ra để lấy lợi hay do đám bà người tự cho mình là đưa đường dẫn lối cho quốc-dân.

Vì không có thể làm như ông Vĩnh, vì không có đảng phái nào, to có thể lấy tờ báo làm cơ quan, nên họ chỉ còn một cách là dựa vào độc giả để sống.

Khổn nhưng ở xứ này, người đọc báo rất ít.

Sở dĩ các báo không được nhiều độc giả, không có cái mãnh lực như các báo bên Âu-Mỹ và bên các nước láng giềng, một phần vì ít người có thể đọc được báo, thích đọc báo, vì người làm báo chưa lãnh nghề, và phần to

nhất là vì các việc n'ì trong báo không có quan hệ gì đến người đọc báo. Tờ báo chưa phải là một môn cần, cần cho tinh thần và cần cho sự sinh hoạt của dân chúng.

Vì không có đảng phái nào giúp đỡ, vì số người đọc ít ỏi, người làm báo chưa thạo nghề, tờ báo chưa phải là cái cần, vì hàng ấy có nên báo giới xứ ta đương ở cái cảnh tiêu - điều quanh-quê, sống đầy mà có khic gì chết đói.

Cái đó cũng không có gì là lạ mà ta thấy có người mặt xã báo giới quốc ngữ, ta cũng đánh lấy thể làm sự thường vậy.

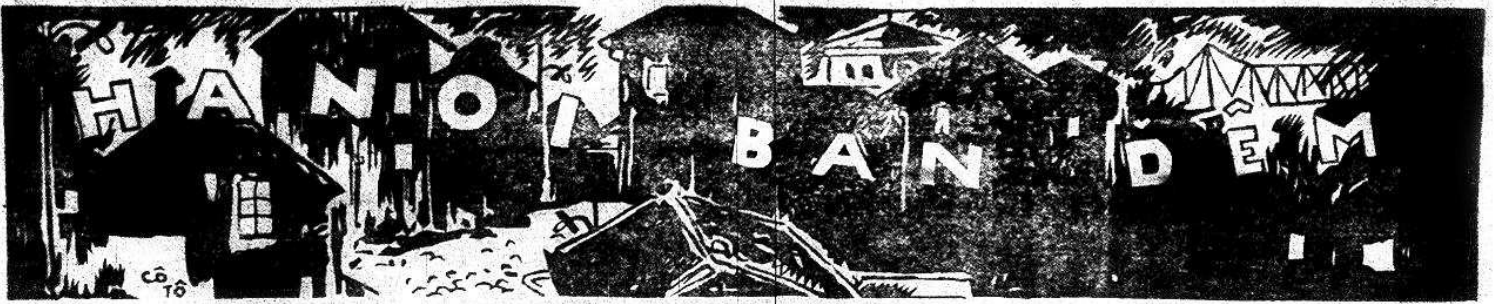
(Còn nữa)

TỬ LINH

Nam-việt kỳ-quan - số 3



Trên chợ trời
Bác bán hũ : NGUYỄN-KHẮC-HIỆU



Phong-sự của TRĂNG-KHANH và VIỆT SINH

12 giờ đêm...

Qua phố S. F. chúng tôi rẽ sang một cái ngõ nhỏ hẹp, hai bên giấy tường cao ngất. Đường ở trên đường nhựa, dưới đèn điện sáng loáng, mà vào cái ngõ tối tăm, lạnh lẽo này, chúng tôi như thấy cách biệt hẳn tỉnh Hanoi, ở vào một cái vùng khác, lạnh lẽo.

Với ánh sáng trắng lơ mờ, một dãy nhà thấp, cửa đóng kín mít, bình như đã ngủ yên cả. Chúng tôi lần đến cái nhà cuối cùng: cánh cửa gỗ như cửa hàng sơn một cái mùi tối tối, chẳng ra đỏ mà chẳng ra đen, lại phủ một lớp bụi dơ bẩn. Bạn tôi bước tới gõ cửa.

— Ai đấy? Me đấy à?

Giọng nói khàn khàn nhưng còn non như tiếng một người con gái.

— Me đây mở cửa ra em...

Cánh cửa vừa mở, một người con gái, mặt sưng sáo hốc hác, ngó cổ ra nhìn, có lẽ thấy chúng tôi chứ không phải mẹ, nên cô lại lẩn mất. Chúng tôi nghe bình như có lẽ quẹo đi vào...

Cánh cửa vẫn hé mở. Đợi mãi không thấy cô gái ấy trở ra, anh Khanh mạnh bạo cửa bước vào: một gian buồng tối tối, không có ai, ngọn đèn con leo lắt lắt trên một cái án thư nhỏ kê ở sát tường, chỉ chiếu sáng được phía cửa vào. Ở cùng buồng, trong bóng tối lơ mờ, mấy đèn hương thấp trên cái bàn thờ gỗ đóng vào tường.

Tôi rùng mình: cái không khí trong gian phòng thực âm trầm, lạnh lẽo, nặng nề. Phảng phất có một cái mùi lạ, mùi hương đen, mùi mốc, mùi nước hoa lẫn với mùi người, một cái mùi vừa nặng-nặng vừa nồng-nàn như chẹn lấy cổ.

Chợt có tiếng người bước vào, chúng tôi bèn quay lại: một người đàn bà người vừa lớn vừa béo. Không phải trong lối ăn mặc có cái gì đặc biệt, nhưng chúng tôi biết ngay là mẹ chủ nhà chưa đây là một mẹ dẫu, cũng như một cô ở nhà « số đỏ » có cái vẻ riêng, không thể lẫn với người hạng khác được. Mẹ bước vào, mặt hầm hầm như có sự gì bức tức, quàng sóc liền trình xuống phần, rồi miệng làm bầm chùi rửa, như không trông thấy ai.

— Mời các thầy ngồi chơi...

Rồi mẹ với tay thắp cái đèn giầu tây treo trên vách: lúc bấy giờ tôi mới nhìn thấy tại góc buồng đằng kia còn có một cái giường *tóg annam*: tấm màn vàng buồng trên cái đệm cũng màu vàng, nhưng vàng là vì bẩn, chứ có lẽ trước kia thì màn với đệm cũng trắng. Chúng tôi ghé ngồi xong, bà chủ lên tiếng gọi:

— Hòa ơi! ra pha nước có khách.

Một cô con gái bước ra — chính là cô mở cửa cho chúng tôi lúc nãy, ăn vận lối cô đầu Tàu. Người trông gầy gò, sanh sáo, có vẻ ốm yếu như sắp chết. Tôi đoán rằng cô ấy hẳn còn trẻ, nhưng cái trẻ ấy chỉ làm rõ rệt cái già của cô bây giờ: má răn reo, mắt sâu hoắm, môi thâm. Trông cô, tôi ghê sợ, như thấy trước mặt cái bình ảnh của những sự hãi hùng.

Đợi chúng tôi uống xong chén nước mẹ chủ cất tiếng nói:

— Để tôi gọi hai cô ra, các thầy xem nhớ?

Rồi quay lại thì thăm với người con gái: cô Hòa gật đầu bước vào nhà

trọng. Tôi cứ dăm dăm nhìn ra cửa chú ý để xem các cô ở đàng ra thế nào?

Được một lát, có tiếng thì thầm to nhỏ, tiếng cười khúc khích ngoài cửa buồng. Rồi cô Hòa trở vào, theo sau hai cô con gái ăn mặc lối nhà quê, cũng khăn vuông mỏ quạ, xo tư thân, nhưng người nào tinh ý có thể biết ngay đó là nhà quê giả bộ.

Chẳng cần giữ ý tứ gì cả, anh Khanh dẩu gần hai cô rồi đánh nếm soi tận mắt: một cô vừa lùn vừa béo, trềnh

chiều qua một cái giàn giầu không, xuống cái bể nước long lanh, hứng nước ở hai con cá bả m'ặng sáy trên mái. Cô bé dẫn chúng tôi vào một căn buồng nhỏ: đồ đạc chỉ có một cái giường cũng như cái giường buồng ngoài với một cái bàn rửa mặt đã mục nát, lồng chõng cái chậu than sắt, cái hộp xà phòng và một cái bô.

Vào đến nơi có bé đứng lại lặng yên nhìn chúng tôi.

— Tên em là gì?

— Tên là Nhung.

Cái tên xinh xắn, nhưng tiếc thay cô không được xinh: cô trông như một con sen, con dòi đi-đỏ-làng-lơ. Tuy cũng là *sạch nước cửa*, nhưng đối với chúng tôi thì cũng khó mà thương được. Tôi vịn vào vai cô Nhung hỏi:

— Này cô Nhung, có với bà chủ đây là thế nào?

Cô Nhung, ngừng nhìn chúng tôi như có ý ngạc nhiên. Có lẽ từ xưa tới nay cô chưa gặp được ông khách nào kỳ khôi như thế.

— Thầy hỏi làm gì? Em cũng chỉ là một người đến ở mà thôi...

— Mỗi tháng kiếm được độ bao nhiêu tiền?

— Bao nhiêu tiền bà Hai lấy hết cả, chẳng cho được lấy một xu. Ở như thế này, bà chủ cho ăn và sắm mặc, còn ngoài ra chúng em không được đồng nào cả. Họa chẳng có người khách nào cho bao nhiêu thì được lấy bấy nhiêu, nhưng ít khi lắm.

— Ở đây có mấy chị em tất cả?

Cô Nhung lưỡng lự không trả lời. (Còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

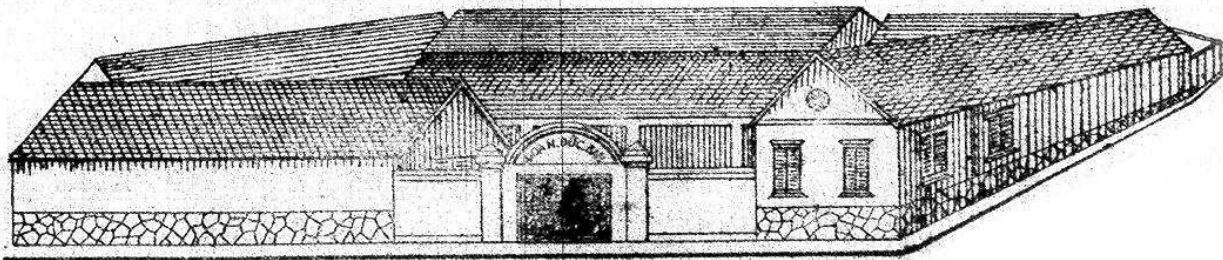
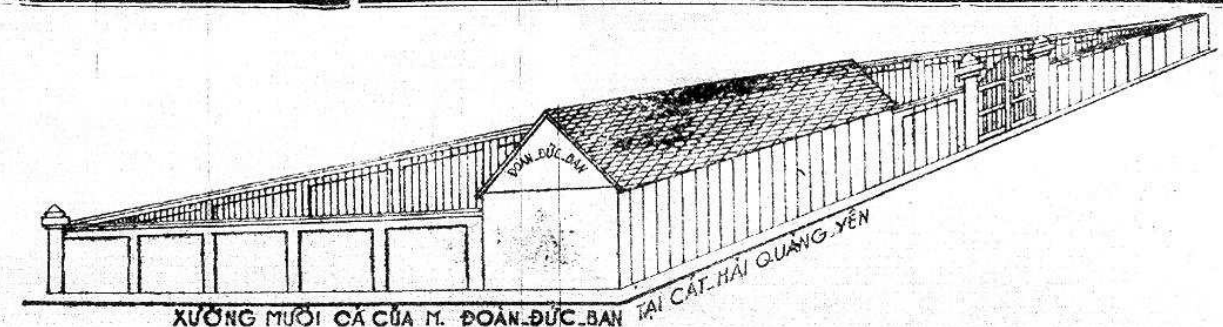


mắt nhìn anh Khanh như có linh. Còn cô kia, vừa cười vừa quay đầu vào vách, lấy vật áo lên che mặt; dưới cái áo tư thân, tôi thoáng thấy cái áo gi lê bằng gấm hoa.

Chúng tôi nào có phải là khách đi *đón đầu đêm đầu*, chỉ cốt đến hỏi truyện. Chúng tôi theo cô bé ra phía cửa, đi qua một cái sân con — ánh sáng trắng

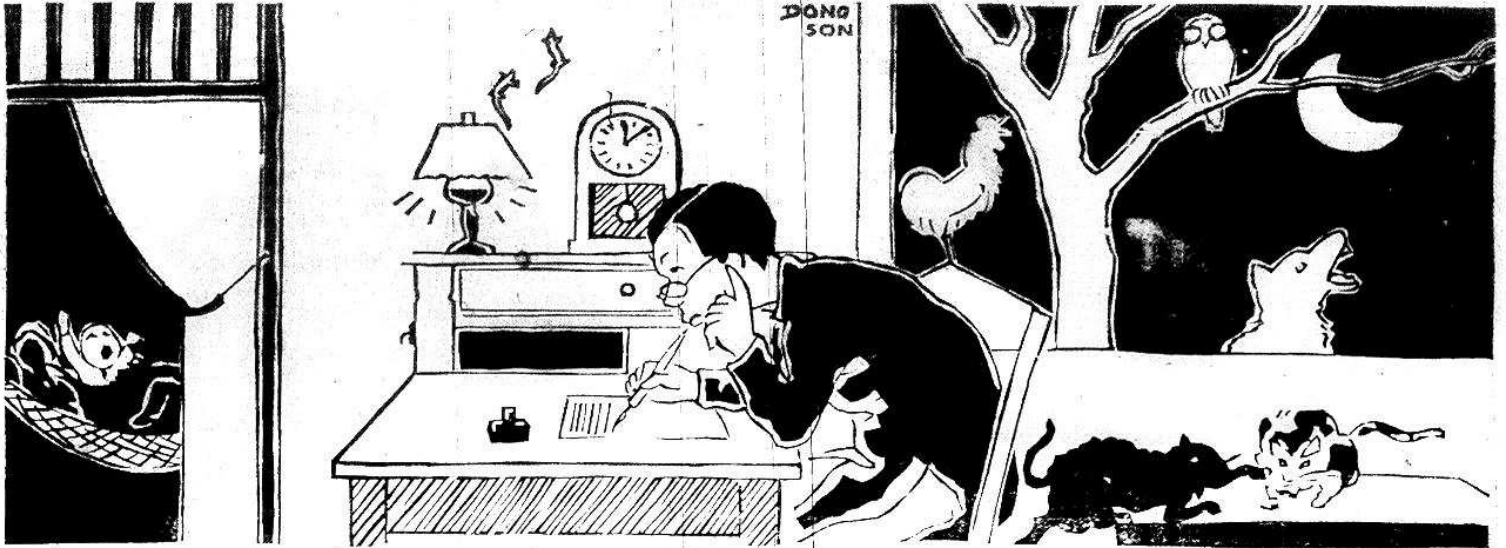
Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI

Phở bện
bầu thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XƯƠNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN
Cửa hàng và xương mắm do M. Đoàn Đức Ban quản trị lấy

Nhà Văn-sĩ tá châu : Một đêm thanh vắng



Thật là một đêm thanh vắng, yên lặng, ngoài tiếng gà gáy chó sủa, cù kêu, tiếng mèo gào nhau trên trần, tiếng mỗi tác luật trên tường, ngoài tiếng đồng hồ tí tách cầm canh, tiếng trẻ khóc đòi bú, tiếng người du em trên võng... lịnh không còn tiếng gì khác nữa.

..từ nhỏ đến lớn..

Nghề xem bói ở nước Mỹ
 Ở nước ta, có nhiều thầy bói, thầy số đã đành. Ở nước Mỹ mà cũng có thầy bói mới lạ.

Theo như một cuộc điều tra gần đây, số người ở nước Mỹ lấy nghề xem bói để kiếm ăn có tới hai mươi năm vạn, mà tiền cúng các thầy mỗi năm tính có đến hai nghìn năm trăm đồng.

Cái nghề thầy bói ở nước văn minh kể cũng hơi thật. Giá mời các thầy bói ở nước ta sang hết cả bên Mỹ thì có lẽ có lợi cho họ, có lợi cho Mỹ mà nhất là... có lợi cho ta.

Bên hồ Genève

Việc Nhật Tẩu sung đột ở Mãn-châu, đã làm cho hội Vạn-quốc một phen mất mặt.

Hội đồng 19 viên công nhận Trung-hoa có chủ quyền ở Mãn-châu vừa xong, đại-biêu Nhật-bản Tùng-Cương và các phái viên Nhật đều đứng giậy bỏ hội đồng lui ra ngoài, ý muốn tỏ ra rằng hội Vạn-quốc có cũng như không. Mà hội Vạn-quốc cũng chả làm gì được Nhật thật. Đánh Nhật ư? Còn đâu là hòa-bình. Mà đâu có muốn đánh cũng không có quân mà đánh. Thời thì ngồi làm anh bồ đin vậy.

Nhưng nếu chỉ có thế thì hội đồng Dân-biêu Bắc-kỳ cũng thay được hội Vạn-quốc.

Tiên Long

Không phải là Tiên-long thương đoàn, cũng không phải là tiên là rồng, chỉ là tờ báo Tiên-long.

Báo Tiên-long xuất bản ở Đa-hành (Tourane) có ông Lê-thành-Tướng chủ chương. Ông Tướng là dân tây, giỏi về Pháp ngữ.

Ông về nghĩ, tưởng tờ báo của ông nó cũng nghĩ. Nhưng cũng may cho nó, có người khác thay ông.

- Ai thay? Một cụ Trương.
- Một cụ Trương! Hay là lại...
- Không, không, không phải là ông Phạm-Quyên. Một cụ Trương thật đấy! Cụ ấy là cụ Hồ-phủ-Viên, trước làm Thượng-thư ở phòng văn cụ Tôn-thất-Hân.

Ấy thế là một cụ Trương ra làm báo, một người làm báo vào làm cụ Trương. Báo giới nước mình danh giá thật.

Bầu cử nghị-viên dân biểu
 Ông nghị Hoàng-lich-Chu mất. Một ghế trong viện dân biểu bỏ trống.

Nhưng không thể bỏ trống được. Vì nghị-viện đã quan hệ thì một ghế cũng quan hệ. Vì thế cần sắp có cuộc bầu cử mới ông nghị mới thay vào ông nghị Chu.

Ra tranh cử lần này, có nhiều ông mà ông nào cũng ích dân lợi nước cả, nghĩa là ông nào cũng hô to lên rằng vì việc ích dân lợi nước.

Đến nay đã được tin có những ông này:

- 1 Ông Phạm-tá, chủ hiệu thợ ruộm Bờ-Hồ.
- 2 Ông Đỗ-Văn quản đốc nhà in Trung-bắc.
- 3 Ông Nguyễn-dinh-Tiếp, cựu chủ nhiệm báo Nông công thương.
- 4 Ông Nguyễn-dinh-Tiến, chủ hiệu làm đồ gỗ Phúc-Lợi.
- 5 Ông Nguyễn-Mạnh-Bồng, chủ Hương-bát được-phòng.
- 6 Ông Hà-văn-Độc, chủ Thượng-khánh; -quán.

Các cử tri chắc cũng thừa biết rằng :

Ông Phạm-Tá ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu ruộm của ông.

Ông Đỗ-Văn ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho nhà in Trung-bắc. Ông Tiếp ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho báo N. C. T.

Ông Tiến ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Phúc-Lợi.

Ông Bồng ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Hương-bát.

Ông Độc ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Thượng-Khánh.

Các ông ấy ra đều vì dân vì nước cả. Ông Tá ruộm giỏi, ông Đỗ-Văn chữa máy in giỏi, ông Tiến làm đồ gỗ đẹp, ông Bồng, ông Độc làm thuốc bắc ngon, nhưng về việc công ích thì ông Tá cũng một lòng vì nước như ông Văn, ông Văn một lòng vì nước như ông Tiến, ông Tiến một lòng vì nước như ông Bồng, ông Độc; ông Bồng, ông Độc một lòng như ông Tiếp.

Thành thử cử tri khó chọn quá. Chỉ còn một cách là viết tên các ông vào mảnh giấy rồi gấp thăm là tiện nhất. Nhưng lúc gấp thăm, có lẽ trùng tên ông Phạm-Tá đấy.

Bàn ngang.

Phương ngôn Anh có câu: « thời giờ là vàng bạc ».

Người tây phương, họ trọng thời giờ, coi một phút bỏ qua như một vật quý đã rơi mất, không còn vớt lại được nữa.

Bên ta, ta cũng bận thân cho thời giờ, chóng quá, như trời: chày mảy bụi, không mấy lúc mà đầu bạc răng long, nhưng ta chỉ than mà không biết tiếc, ta hơn họ ở chỗ ấy.

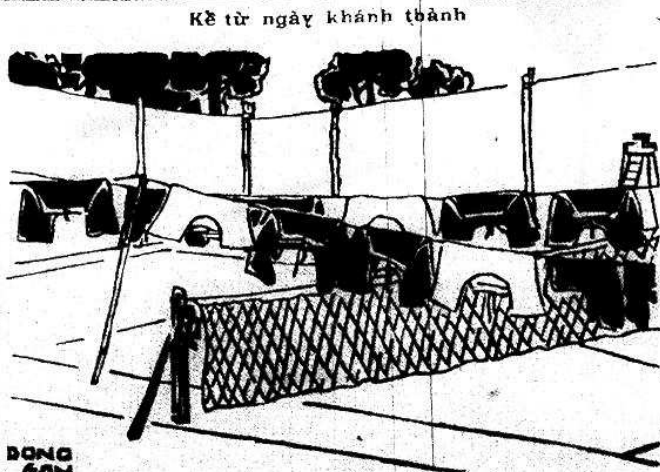
Tây phương họ quý thời giờ, nên ra công làm lung, lúc nào cũng ra vẻ vội vàng, tác nào cũng ra vẻ nhanh nhẹn hoạt động. Cũng vì thế mà họ tiến bộ mau chóng. Còn ta, ta ngồi đợi cho thời giờ nó qua, ngồi đánh tờ tôm hay nằm hát thuốc phiện, ngồi đợi cái chết nó đến, chờ-là buồn-bã như đã gần chết rồi. Cũng vì thế mà ta tiến bộ mau chóng hơn họ.

Hợp nhau lại để bàn việc công, thì nay hội đồng, mai hội đồng, kia lại hội đồng, nhưng đến lúc họp lại ngồi bàn chuyện gẫu cho qua thời giờ, nay thế, mai thế, kia lại thế, cứ thế mãi, thời giờ đối với ta thực đã quý thay, quý như... bèo vậy.

Công việc gì cũng chệnh mảng, nay không làm, mai làm cũng được, mai không làm, kia làm cũng được, ... nay lần mai lần cho thời giờ chóng hết, cho chóng đến lúc nghỉ ngơi, đợi cái chết nó đem mình đi.

Chỉ có lúc canh bạc đen đỏ là vội vàng nhanh nhẹn như người phương-lây, là hoạt động mạnh bạo như người muốn sống, như người tiếc cái thời giờ chóng qua. Nhưng lúc ấy thời giờ là vàng bạc thật.

Còn lúc khác, can gì mà nhọc-nhân, can gì mà vội vàng, hoạt động. Ta quý thời giờ thật nhưng nó qua cứ mặc nó qua, làm lung mà làm gì, tiếc thời giờ mà làm gì, vẫn mình tiến bộ mà làm gì.



Kể từ ngày khánh thành

DONG SON

Một trận băng hải

Ngày xưa, ở bên Tàu có một ông quan đại thần sợ vợ.

Kìa! tôi trông thấy cái mỉm cười chế rêu của các bà rồi kìa / chắc các bà cho là người sợ vợ thì ở dân mà chả có, việc gì phải đưa các bà sang tận bên Tàu? và sử-sách nào lại chép những truyện nhỏ nhen ấy mà tôi biết! Xin các bà đừng vội nóng nảy! Hãy đọc hết cả truyện đã!

Ngày xưa có một ông quan đại thần sợ vợ. Tên ông quan ấy là gì, tôi quên mất, nhưng cái đó không can chi. Bấy giờ về cuối đời Tống. Rợ Kim vào cướp phá luôn ở phía Bắc nước Tàu. Nên ngoài sự sợ vợ, ông quan đại thần kia lại thêm một cái sợ nữa: sợ giặc.

Con Tạo khéo trêu, khiến quan lớn tôi lại được nhà vua giao ấn tiên phong, đem đại quân ra cửa ải chống giặc. Ngài sa sũ, trong lòng khoan khoái, nhưng khi ngài đến gần cửa ải thì lòng khoan khoái xia lại đổi ngay ra lòng kính hãi. Nếu người châu Âu mà họ chép đoạn dã-sử này thì họ cho là quan lớn đại thần tôi ở vào chỗ bại đầu cơ lửa. Mà nếu trong nước Việt Nam ta có ông Nguyễn-Du thứ hai thì chắc ngài sẽ là cái linh hồn ngài bằng một câu: «Tiếng súng lại sợ bằng ba tiếng gươm».

Mà đang sợ thực vì quan lớn tôi ra trận, giao quân, đối địch... Rồi ngài thua, rồi ngài lui... Rồi ngài lại thua, rồi ngài lại lui... Ngài lui mãi cho đến khi nhà Tống phải cắt nửa giang-sơn nhường cho bên địch. Thật là ngài có cái tài bách chiến bách bại.

Song thua thì thua, nhưng mà được cái thoát nạn, nghĩa là thoát nạn giặc! Chứ cái nạn vợ thì, than ôi! bao giờ cho thoát được!

Ngài thua trận về, lại được nhà vua cho giữ nguyên chức đốc-quân Hồ-nam, nghĩa là ở ngay biên giới các đất và cát dâng cho nhà Kim.

Thôi, bây giờ ta hãy rời câu truyện ngoại giao mà kể đến câu truyện nội trị.

Một buổi chiều về cuối thu, — thừa các bà, phải về cuối thu, truyện mới có vẻ nên thơ — quan đốc-quân tôi đương bị bà lớn khởi thế công thì chợt có quan đốc-học đến chơi, đòi bên trạm đình chiến.

Quan đốc-học nghe chừng cũng tức, lấy làm nhọc lầy cho cả bọn tu-mi, liền bắm đốc-quân ra công-đương thì thêm bàn kể, lập mưu để đối phó với bên phái yếu.



HÁT NÓI
Mặt nguyệt
MƯỠU
*Ở đời chán vạn cái vui,
Ma vui thú nhất trên đời có hai
Một là học tập thành tài
Hai là lấy vợ được người tri-âm,
HÁT
Chú đề mới say mê làm nũng vợ,
Nỉ non mơ mộng với tôi tôi
Hoặc đèn khuya chẳng bóng suốt canh
Hoặc thơ thần sánh vai nhìn nguyệt tỏ
Trì kỷ phiến tình không vũ trụ
Đồng âm bán ngữ 'ân ưu sâu
Truyện vẫn vợ nào ra truyện dâu dâu,
Vợ mơ nó cũng thành câu tuyệt diệu
Mắt liếc, tay sờ, miệng cười, môi bĩu,
Cảnh êm đềm thế thượng cảnh bằng-lai.
Trách chi nhất vợ nhì đời..*

Tặng chàng say
(Nhớ vợ trách chồng)
MƯỠU

*Say sưa cái giống hư đời,
Nửa điên, nửa dại, còn đời cứ say
Thần sao như thế con quay,
Đã lăn lóc chán lại quay quay cuồng*

HÁT
*Tuế nhân khả ô!
Cái người say thời có biết gì đâu!
Việc gì hay thấy kể truyền hoàn-cầu,
Sớm tối chỉ vại dầu cùng hũ rượu.
Bà chên nhớt, bẻ nhè bên chiếu.
Một vẫn thơ, ngắt ngưỡng giờ trò!
Khéo như ngày, như đại, như giờ,
Giấc mộng bé với mộng to thêm làm
nhảm.*

Tình cảnh này sẽ bao thê thảm,
Chàng say sưa đã có lòng chưa?
Chàng ơi! Tỉnh lại...
VŨ-ĐĂNG-CAO
Namđinh

Ngày xuân xem hội LỘ

*Giù nhau kéo một đàn,
Chạy vào xem hội LỘ.
Nhìn trước lại nhìn sau,
Trông đây rồi trông đó.
Sắc sắc râm ba bàn,
Thỏ lò một vài chỗ,
Dưới tiếng trống đánh vang,
Trên ngọn cờ cuốn gió.
Một giây chệ đồng gia,
Hai hàng cung vãn khố'
Nam mặc áo ngựa văn,
Nữ chít khăn tai chó.
Khăn áo có đủ năm màu,
Xanh, vàng, trắng, đen, đỏ.
Mượn tiếng thánh ập vào.
Giờ tay múa nháng họ.
Có ngồi khấn thì thảo,
Cậu đứng truyền tam tộ.*

*Công tử cũng có nhiều,
Tiều thư thời vô số,
Kìa bà dâm cảm,
Này râm ông lấy gỗ
Tấp nập đến cửa đền,
Chấp tay rồi bà cõ,
Hễ thấy có nào xanh,
Săn như mèo thấy mỡ.
Đề tử có lòng thanh,
Xin thành bà phù hộ.*

P. N. I.

Rồi tối hôm ấy, hai quan đưa nhau đi chơi, không biết đi chơi đâu, nhưng mãi khuya, khuya lắm mới về.

Khi hai người vừa trở về tới nơi thì thất ở dốc bộ đường, đã nghe thấy tiếng sũ-tũ gầm thét. Tức thì quan đốc-tôi rở ngay hồ lô ra, hồ lô của quan đốc-học mới truyền cho. Nghĩa là ngài cầm cây roi mây, giấu sẵn trong áo ra ngài quát, quát mãi, quát cho đến khi sũ-tũ nhụt đầu rồi cầm liệ, rồi cúp đuôi chạy.

Quan lớn tôi tự đắc, chống hai tay vào sườn nhìn tẹo, nhưng không đuổi theo..

Hồng có tiếng cười ha hả sau lưng, như hồi kén thảng trận.

Quan lớn quay lại, quan đốc-học vẫn cười.

— Sao ngài lại cười?

Quan đốc-học cố nhìn cười đáp lại: — Có thể chứ! Lần này ngài mới thảng trận là lần đầu! Thế là ngài đã rửa được cái thù bị đại bại với quan rợ Kim đấy!

Những trận ngài giao chiến với rợ Kim, thì tôi không được mục kích, chỉ nghe tin ngài thua. Nhưng xem ra có lẽ chỉ có cái trận này là ngài đánh bằng hải nhất.

KHÁI-HƯNG

Một truyện rất ngắn về rừng mình

Giờ luận lý...

Toàn và Đạt cùng ngồi một ghế ở bàn cuối lớp Toán có quần bà: dưới nhón đầu lo, cầm ngòi «răng cưa» Thầy giáo giảng mãi luận lý, Toàn và Đạt cùng ở an. Toàn cầm bút cho duôi vào tai lấy ráy.

Đạt ngoảnh ra đường.

Lúc tay Toàn cầm bút ngang ra, duôi ở trong tai, đầu bút sứt gấu kẻ thời đương Đạt, thì Đạt thấy ở đường có xe đồ, quay nhanh lại bảo Toàn...

— Ái!

Cả lớp quay lại chỉ thấy đầu Đạt gần đầu Toàn, ở giữa có nửa cái quần bút.

LANA

Mách dùm

— Bác đi đâu mà vội thế?
— Tôi đi mời cụ lang Nguyễn-ngọc Côn ở 26 phố nhà Hòa về thăm cho cháu vì có ông bạn mách tôi rằng cụ Lang Côn là một nhà chuyên-trị chữa bệnh người nòn và trẻ con rất thâm hiệu.

Mùa nức năm nay xin giới thiệu các ngài thủ phân Purblanc để đánh giầy mũ. Nó có đặc tính là: rất trắng vì chế toàn bằng nguyên chất Blanc de neige, sẽ đánh qua cũng đủ trắng một tuần lễ, không thô tay không hại vải, không bắt bụi, kỵ bẩn.

Mua buôn hỏi M.C. Ung 7 Phố Nhà Thờ (Lambot) gần nhà ra Hàng Hải Hanoi

Trong 16 năm chuyên nghiệp về nghề hội họa

Bản sở có đủ 204 cái kiền nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngài nào muốn xem kiểu đã vẽ xin kính mời quí bà lại Bản sở trước là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là NGUẬN ỐC. TOUP POUR ARCHITECTURE. 168 RUE LÉ LỢI HANOI gần TRƯỜNG THÈ ĐỨC

Sẽ xin tính hạ đề tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghề vẽ của bàu sở trong 16 năm này.

Nếu muốn mua nhiều, lựa bán xứ, rất tốt, rất đẹp, hay nhuộm các áo ra xam, hay thay các má, xam ra nhạt, ra mờ cả đề đủ ng vào mùa hạ, nên lại nhà LÊ QUANG LON 3 50 Hàng Gát Hanoi vừa được giá hạ lại vừa được màu đẹp và bền, quyết không nòi ngoài.



TỪ CAO ĐẾN THẤP.



Phong rao mới

Cụ kia đầu tóc bạc phơ,
Gần kẻ miêng lỗ, còn chưa chán đời.
Già nua, trống bỏi còn chơi,
Còn đi rước lấy một người vợ hai.
Hom hem trỏ chẳng ra hơi,
Hãy còn chuốc lấy nợ đời làm chi.
Đầy mười, mười bảy duyên gì?
Ra đường thiên hạ, thăm thì «cháu, ông»
TỪ MỠ

Ông Nguyễn-thành-Hưng

Ông Nguyễn-thành-Hưng là một ông nghị-viên dân-biểu ở Trung-kỳ. Vừa rồi, ông gửi cho quan Toàn-quyền một bức thư ngỏ xin bỏ cái nghị-định giảm lương các quan chức Tây-Nam.

Ông bảo rằng dân An-nam muốn như thế. Không, ông ạ, chỉ có người làm việc là muốn như thế. Còn dân, dân họ chỉ muốn được giảm thuế. Ông là Nghị-viên dân biểu, sao lại không lo giảm thuế, lại xin tăng lương? Ông là Nghị-viên dân biểu, sao lại không lo giảm thuế, lại xin tăng lương? Ông là Nghị-viên dân biểu, sao lại không lo giảm thuế, lại xin tăng lương?

Việt-An thôn nữ

Bào Đông-Tây ra đời. Cái tên « Việt-An thôn-nữ » cũng ra đời.

Cô Việt-An tự xưng là cô con gái nhà quê, nhưng vẫn có nó không ra về nhà quê mà cũng không ra về thị-thành, nó không cũ mà cũng không mới. Lại thật! Có lẽ cũng vì cô dùng một thứ tiếng riêng, không phải là tiếng An-nam, không phải là tiếng Tàu, cũng không phải là tiếng Tây.

Ông Nguyễn-phùng

Tôi quên đấy, vẫn có Việt-An, trừ có ra, lại có ông Nguyễn-Phùng hiền nữa. Văn ông Nguyễn-Phùng cũng như văn cô Việt-An, chỉ có một mình ông hiền được. Tôi quên đấy, vẫn ông Nguyễn-Phùng, trừ ông ra, lại có cô Việt-An hiền nữa. Hay là ông viết đề cho cô Việt-An xem, mà cô Việt-An viết đề cho ông xem.

Nếu thế thì can chi phải in ra thành sách: Việt-xong, đọc cho nhau nghe rồi đốt đi, cũng thế mà.

Nhưng... vẫn không hiểu được mới là bay

Ông Ngô-thúc-Địch

Ông Ngô-thúc-Địch cũng như ông Trịch-đình-Ru, ông cũng đỗ cử nhân khoa mào.

Văn-chương ông về Hán học tất là hay lắm. tuy ông chưa tỏ tài ra bao giờ. Ông có tỏ tài, cũng chỉ tỏ tài về văn quẻ ngũ.

Cũng vì vậy nên một độ ông ra làm báo, làm chủ bút tờ Phụ-Nữ. Không biết vì ông viết quốc ngữ không bằng viết chữ nho tay vì chị em yêu văn ông, mà chị em không rờ đọc.

Giữa khi em ông quyết dứt duyên văn tự, ông bỏ báo Phụ-Nữ, về nằm xem sách ở Nam-dương, nói cho đúng thì ông về ôn lại quyền Mạnh-Tử ở nhà quê với vợ.

Thuộc lòng được quyền Mạnh-Tử, ông lại quyết chí ra đời, ông lại ra làm báo. Ông Nguyễn-khắc-Hiếu, nhân khi bưng, có viết câu tặng ông: « Một nhà Hán học kiêm tư bản ».

Nhưng, hán học không hay dùng đến, nên ông Hiếu chỉ còn trông vào nhà tư bản. Thế là đến lúc hết tư bản, tờ báo An-nam cũ nghỉ tạm, mà ông Địch thì nghỉ hẳn.

Ông lại về xem sách ở Nam-dương.

Phụ nữ kén chồng

và báo Phụ-nữ-thời-kém

Báo Phụ-nữ đã một giao đàng thơ các cô kén chồng, hẹn sẽ chấm các bài gửi đến dự thi và sẽ có giải thưởng cho những bài hay.

Ngày qua tháng lại, các cô phần nhiều đã kén xong, có chồng cả, mà cuộc thi vẫn chưa thấy kết liễu. Có lẽ báo Phụ-Nữ còn đợi các cô ấy có con rồi mới chấm bài, mới phát giải thưởng.

Đang hết những bài kén chồng, Phụ-nữ thời-kém cũng hết ra hàng tuần, hẹn với độc giả sẽ ra hàng tuần.

Nhưng năm cũ qua đến năm mới, độc giả báo Phụ-Nữ đợi mãi, cũng không thấy báo ra. Hay là Phụ-Nữ còn đợi... đợi cho độc giả hết đợi... báo Phụ-Nữ.

Tính từ lúc Phụ-Nữ hẹn ra hàng tuần đến nay đã hơn một tháng. Một tuần lễ của báo Phụ-Nữ lâu thật.

Cuộc thi kén vợ

Viết xong bài Phụ-nữ kén chồng, Tú-Ly hồng nảy ra một ý kiến mới, mới có từ đời thượng cổ. Ý kiến ấy là ý kiến kén vợ.

Ý kiến mới ấy, bên ta có nhiều người có, nhất là những người chưa có vợ. Nhưng không phải chỉ riêng người không có vợ mới kén vợ, người có vợ

rồi phần đông cũng muốn kén vợ... kén vợ lẽ.

Nhưng bây giờ hãy nói riêng về vấn đề kén vợ cả. Một người vợ phải thế nào? Lễ tất nhiên một người vợ điều thứ nhất phải là một người vợ. Nhưng cái đó cũng chưa chắc nên Tú-Ly muốn mở một cuộc thi kén vợ. Các bạn độc-giả, ai muốn tán thành cái ý kiến mới mà cũ ấy, xin cho biết ý kén chọn ra sao.

Sau chắc là có giải thưởng. Nhưng bây giờ thì cái giải thưởng ấy, chính là người vợ mà bạn độc giả đã kén chọn.

N. B. (Xin nhận kỹ) Những người dưới mười tuổi và quá một trăm tuổi không được dự thi.

Bảo-Sơn và bảo-Thạch

Có nhiều bạn độc-giả đến tòa soạn báo Phong-Hóa hỏi ông Bảo-Thạch, vì nhảm ông ấy với ông Bảo-Sơn, tưởng là: ông ấy cũng là một.

Nhưng không phải là một ông, mà lại chính là hai ông khác nhau. Ông Bảo-Thạch là ông Bảo-Thạch, ông này không có giúp Phong-hóa, ông Bảo-Sơn là ông Bảo-sơn, ông này có giúp Phong-hóa.

Bảo-Thạch với Bảo-sơn giống nhau họa chăng chỉ có ở chỗ cùng có chữ Bảo. Còn chữ Thạch là hòn đá, chữ Sơn là núi, khác nhau xa.

Ông Salavin tra nhân

Ngày xưa các cụ ta tra nhân.

Bây giờ cũng nhiều người tra nhân, nhất là các ông nghiệp-thuộc phiến.

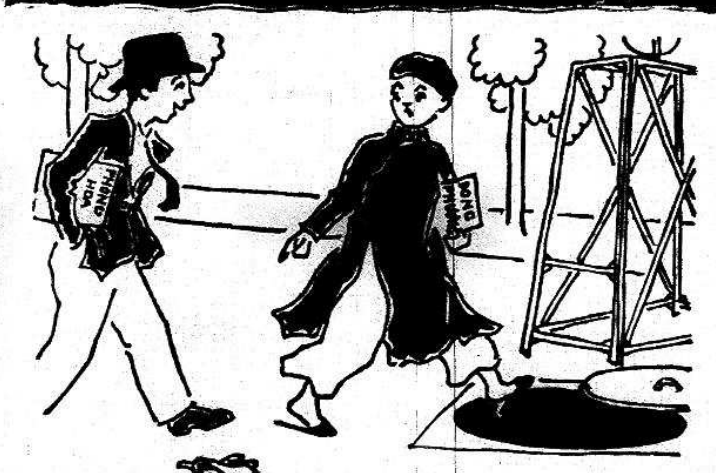
Không biết ông Salavin có hát hay không, nhưng ông cũng tra nhân.

Ông tra nhân, ông lại viện lẽ rằng bên tây họ cũng tra nhân Vàng, ông ạ. ở nước nào chẳng có người làm biếng!

Ông bảo rằng ở nước ta, làm việc đến 40 tuổi là đủ rồi, còn thì tha hồ mà nghỉ ngơi, mặc cho kẻ khác đau đớn khổ sở, miễn là mình sướng ăn không, ngủ rồi, miễn là mình sướng lấy thân mình!

Nghĩ thế, cũng là một ý kiến hay đấy mình sướng là người khác sướng rồi.

Ngày xưa phật Quan-âm muốn thành phật, nguyện xin lại làm bồ tát để cứu vớt chúng sinh cho khỏi bề khổ. Ông Salavin muốn tìm lấy sướng một mình, nguyện về ngồi rồi để mưu việc ích quốc lợi dân. Ông Salavin mới thật là bồ tát nước Nam đấy!



Đồng phương: - Nay ông Phong-hóa / ông cần thận không khéo giảm phải cái vỏ chấu kia bây giờ!

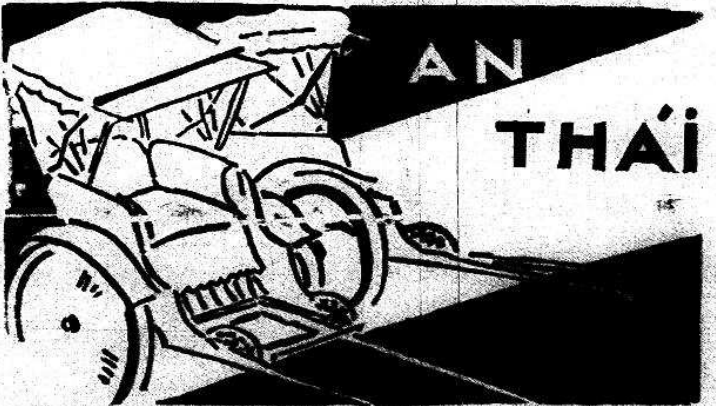
Sách mới in rồi:

AI muốn chữa khỏi bệnh mà không phải dùng thuốc,
AI muốn biết phép tiên là mẫu bệnh thế nào?

NÊN MUA NGAY CUỐN SÁCH THỜI - MIÊN NHẬT - BẢN

Nghiệm theo phương pháp của Đức (Alle-magne)
Chuyên chữa các chứng bệnh Già 0p50, 0 xa mua thêm cước: 0p20. Thơ và Mandat để cho nhà xuất bản như vậy
Nhật - Nam - Thư quán Hanoi
Muốn được như tiên

Phải học thời miên mới được
Sách dạy thời-miên thuật đã in ra năm cuốn từ số 1 đến số 5 giá 2p00. ở xa mua, thêm cước 0p20. Mua riêng từng cuốn cũng được. Mua bốn, mua lẻ. Thơ và mandat chỉ để cho nhà xuất-bản NHẬT NAM THƯ-QUÁN. HANOI.



Hiệu xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự hợp hồi nên đã dọn về cầu sang đường số 2 phố Nguyễn Trọng Hợp.

Sách dạy đàn lồi mới

(để học chóng hiểu hơn nốt đơn lấy)

Vì ai cũng phàn nàn rằng tiền tiên lại phí công vô ích về sách đơn, bởi thế nên quyền « TÂN ĐIỀU CẨM » mới ra đời do một nhà danh-cầm nhất ở Nam-kỳ là HỒ-Kim-Chi tiên-sinh làm phen dụng công khổ cứu ra một phương pháp rất mới mẻ, nay đã được hoàn toàn đặc sắc để hiển các bạn tri-ân.

Có đủ các bài Saigon bài Huế và bài tàu. Ấy, nam, bắc, còn bài ca chính tay tác giả soạn ra toàn là văn chương về luân-lý cả chắc từ xưa đến nay chưa hề có quyển sách nào dạy đàn bằng một như thế bao giờ.

Khuyến khổ 8x24, bìa cứng, giấy tốt, dấu (nốt) rất rõ ràng. Vào khoảng từ 1 đến 10 Mars 1933 sẽ có bán tại nhà sát-giác bờ-bờ các hàng sách khác.

Có gửi bán tại Tim-đức thư-xã Saigon.

VUI CƯỜI.

Thì vui cười

Của L. V. U. Rue des Tasses Hanoi

1. - Đi guê trong bụng

- Thằng này nói rồi, tao đã đi guê trong bụng mày rồi!

- Vậy lời nói rồi thì anh nói thật chứ gì? Anh nói hộ tôi xem những đượng ở trong bụng tôi đã đỡ rứa chưa?

2. - Tôi không dám

- Ông mua cho tôi «Tuyệt-hồng lệ-sử»?

- Vâng, ông để tôi xem quyền nào hay lời mua.

- «Giọt lệ thu» này cũng hay lắm.

- Tôi có rồi.

- Hay ông mua «vợ tôi»?

- Ấy chời, tôi không dám.

Của Đ. A. Rue Protectorat Namdinh
Cũng tính

Giờ tính đồ. - Thầy giáo hỏi học trò:

- Tôi vay của bác anh một trăm bạc, lãi năm phần, trong mười năm tôi phải trả bác anh bao nhiêu?

- Hai trăm á.

- Lão! Anh không biết tính à?

- Thưa có, nhưng thầy không biết tính bác con á.

Của P. T. Bắc-ninh

1. - Họ tề thật

Một anh nhà quê cùng với bạn ra chơi tennis. Đi qua một phố kia, thấy mấy bà đầm đánh tennis. Anh bịt khăn trắng để lóc khỏi sủa xuống mặt. Anh ta bèn than thở rằng: «Họ tề thật! Đang tang tóc mà họ còn nhẩy nhối, vui cười».

2. - Là dê-dò (Zero) á

Ông bố giẫy con làm lính, hỏi: «Tao cho mày ba xu, mẹ mày cho mày hai xu, hỏi mày có mấy xu?»

Con trả lời ngay: «Là dê-dò á».

Ông bố ngạc nhiên mắng: «Lão nào! Thì tính lại xem có phải là dê-dò không?»

Con con: «Con bây giờ có xu nào đâu mà thầy bảo con cộng sai!»

Của N. M. Nam-dinh

Bài dạy

Thầy giáo - Lune là mặt giăng, la lune là ông giăng.

Trò - Thưa thầy có phải vache là bò cái, mà la vache là ông bò cái phải không?

Của N. K. B. Mousel; Deydier Hanoi
Chụp ảnh

- Thưa ông, tôi chụp hai cái ảnh như thế này thì hết bao nhiêu tiền?

- Băm, cái thứ nhất 2.00, còn những cái sau 0p40 một cái...

- Thế thì tôi lấy hai cái sau nhé!...

Của S. Đ. Phúc-kien Hanoi

1 Cách trí

Thầy giáo - Nóng và lạnh khác nhau thế nào?

Trò - Thưa thầy, nóng làm dài ra lạnh làm ngắn lại.

Thầy giáo - Thì dài?...?

Trò - Ngày về mùa nực thì dài, về mùa rét thì ngắn.

2 Khoa học

Thầy giáo - «Hơi nước» bốc lên gặp lạnh, mưa xuống ra «nước».

Trò - Thưa thầy, thế «hơi đất» bốc lên gặp lạnh có mưa xuống ra «đất» không á.

3 Sống mái

- Mợ ơi mợ, chứng gà sống với chúng gà mái, chẳng nào ăn ngon hở mợ?

- Ai bảo mày rằng có chứng gà sống?

- Sao sáng nào con cũng thấy ba ăn cháo với chúng gà «sống».

Của L. V. T. Hanoi

Khéo chiều cò

Trên đèn trong chiếc chiếu hoa lóc loét, một bà đang nư đồng, bỗng có nhập vào làm cho bà nhẩy, múa huyền thuyên. Mọi lát đã đến chỗ có đang chéo thuyền nư về.

Trong khi bóng có đang cầm quạt vừa chéo thuyền, vừa nhẩy múa, thì tự nhiên một tiếng nổ khua phát ở trong người bà đồng lọt ra, bà không phanh lại kịp, làm một bà đổ tia.

Bác cung văn, nhanh trí khôn, ngồi đồng sau, bèn chữa nện cho bà đồng, mà hát một câu rằng:

Cò... ó... ó... nư đồng, có rít, có chơi, có bản sáng lục, có bơi... ư... thuyên rông.

C. T. V.

Tần tiện

- Sao máy đi ngủ cứ để đèn to cả đêm là nghĩa làm sao? Một đêm tốn bao nhiêu tiền dầu.

- Thưa mẹ, con không dám tắt, sợ khi thắp đèn lên lại tốn mất que riêm.

V. Đ. D. Rue Papier Hanoi

Cần thận quá

Thằng Ba xin mẹ nó một Trinh để cho ăn máy.

Một chốc nó vào mồm nhai kẹo: «Mẹ trông thầy hỏi:

- Tiền đâu con mua kẹo thế?

Má: con cho ăn máy nhưng người ta chế ít không lấy, con tức mình mua ngay kẹo, sợ cầm lại đánh mất như hôm nọ.

Thề lệ cuộc thi vui cười và thi câu đối xem những số từ 30 trở lên

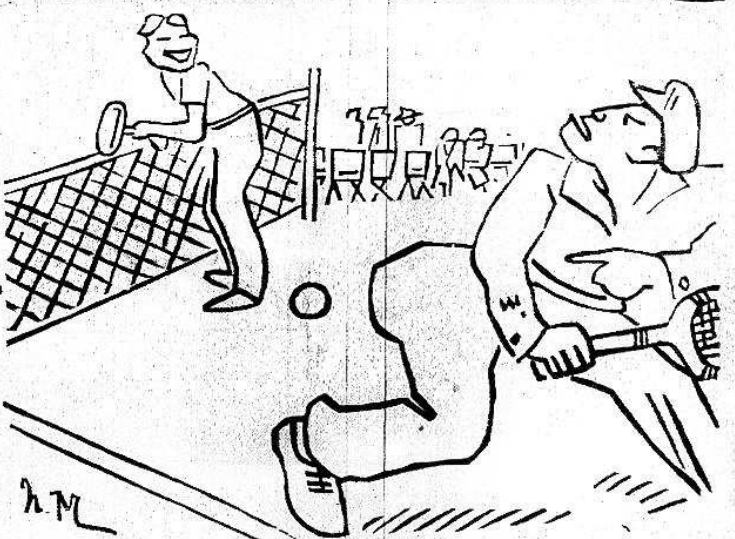
Danh sách (Thì vui cười)

Có 1 V. Vignons Hanoi: 6 bài - H. T. N

Stores Hanoi: 2 bài, 1 tranh - O. O. - P. D. B. Papier Hanoi: 4 bài - D. B. N. Changeur Hanoi: 2 tranh - N. D. H. T. P. Vinh 1 bài - N. V. K. Artie Haiphong: 1 tranh, 3 bài - N. Đ. H. Cotton Hanoi: 2 bài - D. N. K. Hoa Nguyễn Haiphong: 3 bài - L. H. D. Rousseau Thanh-hóa: 3 bài - N. V. L. Phú Lạng Thương: 4 bài, 2 tranh - N. M. Bắc-ninh Namdinh: 2 tranh 14 bài - P. N. C. Gare Thanh-hóa: 6 bài - T. V. K. Cadastre Sơn-tây: 2 bài 1 tranh - T. Đ. B. Trương pháp-việt. Vinh yên: 5 bài - H. Đ. G. Sơn Hanoi 3 tranh L. D. T. Jules Piquet. Thái-binh: 4 bài - Tamibatt grand rue Thanh-hóa: 1 tranh - N. M. D. Bắc-ninh Nam-dinh: 2 tranh - N. M. D. Tam - sơn 4 bài - H. V. T. Minh-Hương, Hưng-hóa: 3 bài - P. T. N. Bắc-ninh: 5 bài - L. D. C. Charbon Hanoi: 1 tranh - N. N. H. Changeurs Hanoi: 4 bài - V. D. D. Papier Hanoi: 2 bài - Ca Nồng Chanore Hanoi: 8 bài - D. Q. Đ. Chan- ceautme Hanoi: 6 bài - D. auzano Nam-dinh 5 bài, - L. V. U. Tasses Hanoi 8 bài T. Q. Đ. Phúc yên: 2 bài - N. V. N. Tân-sơn Sơn-tây: 1 tranh - B. ũy Commerce Thanh-hóa: 3 tranh - 3 câu đối - N. H. H. di N. K. B. Deydier Hanoi: 10 bài Tamibat N. 1 Thanh-hóa: 1 tranh - 2 câu đối 5 bài - P. V. H. Phúc kiến Hanoi 1 tranh 3 bài - H. H. Pétin. Hanoi: 2 bài - P. Q. Huế: 12 bài, 3 tranh - P. 1. V. Phan Bắc-ninh: 15 bài Trúc Nam 104 Hanoi: 24 bài - 1 V. D. Thạch thất Sơn-tây: 10 bài - Tamibatt N. T. Thanh-hóa: 1 tranh - 6 bài - N. X. K. Việt-dông Thanh-hóa: 3 bài - T. T. N. Paul Bert Pnom Penh: 1 tranh - 1 V. C. Route Vu-bân Nam-dinh: 6 tranh: Thanh-phong Già-long Hanoi: 2 bài 3 tranh - V. T. S. Bodudha Hanoi: 2 bài - L. V. T. Xã dân Hanoi: 1 bài N. D. France Nam-dinh: 8 bài, 1 tranh - Tuệ căn Kiên-an: 16 bài - S. m. d. i. n. h. Phúc-kien Hanoi: 11 bài 3 tranh - N. T. B. Haidương: 5 bài - Đ. N. Đ. Trạo-Hà Đông-triều: 17 tranh.

Danh sách (Thi câu đối)

Có P. H. T. Lai-hạ-trung Hưng-yên: 2 câu - Liêu-hạnh Saigon: 2 câu O. O. - T. V. G. Nha trang: 2 câu - H. H. C. Bến thủy: 2 câu - T. Sau B. F. C. Hanoi: 2 câu H. L. Vermicelle Hanoi: 4 câu - Đ. ũc-thắng Tasse Hanoi: 2 câu T. Phong: 3 câu - N. V. Đ. Ferry Hanoi: 5 câu - N. T. B. Haidương: 3 câu N. H. T. Khúc tri Kiên an: 2 câu - N. Đ. Đ. B. T. V. a. h. o. a: 1 câu - P. B. N. Pnom-penh: 4 câu - N. N. C. Charbon Hanoi: 4 câu - H. Q. ũng bí: 2 câu - N. X. C. Hai ong Hadong: 3 câu Dan que C. Vy Ka mpot: 8 câu - Việt-sơn: 3 câu - P. V. D. Việt nhan Hanoi: 2 câu - Đ. V. S. Qui-nhon: 2 câu - Đ. N. Đ. Trao-hà Đông-triều: 6 câu - N. N. L. Kiên-an: 2 câu N. A. T. Dương Cốc Sơn tây: 2 câu.



- á vous!
- Ban đến đi, mới mới ai nuốt được

Từ-Ngọc-Liên đồ

(78) Bầy tám phố Hàng Gai,
Chứa lậu thực rất tài,
Trăm người không sai một,
Thầy thuốc đồ biết ai?

Giả nhời

Có phải Từ - Ngọc - Liên
Chứa lậu thực như liên
Trăm người không sai một
Bệnh nặng cũng khỏi liền.

Khên rằng mẫn tiếp lại da nạng
Vừa hồi bụng trộm đã nói phàng
Hà-nội hàng Gai nhà Ỗy lăm
Chuyên môn chữa lậu chủ ai bàng.



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI
NGUYỄN CHẤT: Jasmin, Violette, nước Hoa thủy tiên
1 ló 3 grammes 0p20, 1 ló 1p30, 10 lít 17p00
1 ló 6 grammes 0p30, 1 lít 2p70, 10 lít 62p00
1 ló 20 grammes 0p70, 1 lít 6p30, 10 lít 62p00
Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Rose, Menthe.
PHÚC LỢI 79 Paul Doumer à Haiphong

Kê từ 1er Janvier 1923

200 SỐ BIỂU...

Ái sẽ chúng ??
Số đầu: 1 cái xe đạp đồng giá 5p00
Số thứ nhì: 1 cái xe đạp đồng giá 30p00
Còn lại có xe đạp xe nhà đem lại mua
sơn, chửa, hoặc mua hàng ở biển Đông.
Mý 64 Hàng Gai, từ 6p00 số lên bán biếu
xin biếu một số.

Mách dùm.

Hiệu đồng xe số 23 phố cầu gỗ Hanoi
vì sự hẹp hòi nên đã gọt cả vào trong
xương số hai phố Nguyễn-trọng-Hiệp
(phố giữa cầu gỗ đi vào ngõ Già-ngư

Nắng mới

trong rừng xuân

Đặng-Phượng đến thăm đôi Thông thì đứng lại lẩn ngẩn như e ngại.

Hèn kia đời là đồn điền của ông Hàn-Trí; chàng chắc rằng ông Hàn bà Hàn hiện còn ở Hanoi, ở nhà chỉ còn một mình cô con gái. Chàng đợi mãi



mới có một dịp may mắn như thế, lấy có vác súng đi săn, lẩn mò hơn một trăm cây số để được gặp mặt người yêu, nhưng lúc đến nơi, chỉ còn các có cái đời thì chàng hết cả can đảm, trong lòng hồi hộp như người đi ăn trộm.

Bỗng từ nhiên trời nắng to, những cây trên đồi gió thổi vào như mưa như reo, lá cây nhấp nháy ánh sáng như vui mừng đón chàng. giục chàng dẫn bước để được gặp người mà chàng phải xa cách đã hơn sáu tháng nay. Chàng đi vòng hết sườn đồi, thì thấy sừng sững trước mặt ba tòa nhà gạch quét vôi vàng, chung quanh cây bòn học. Mấy cây trổ thân trắng mà thẳng, lên cao vút như chạm đến trời xanh, xanh biếc và trong.

Chàng vừa đến cổng, thì tiếng chó cắn ran, thấy trong nhà có người đi ra, chàng làm như người quen thuộc, hỏi một cách thân mật:

- Ông Hân có nhà không bác?
- Ờm ông ông bà con lên Hanoi vắng.

Chàng làm ra hồ thất vọng, rồi cứ sầm sầm đi thẳng vào, cốt nhìn được mặt người yêu một lát rồi lại ra cũng được. Trong sân vì trời nắng mới, nên trên các giây thép quăn áo phơi la liệt, gió thổi bay phấp phới. Sau một bức màn thì, thoáng thấy có bóng người con gái, chàng đứng lại. Người con gái cũng óa nhìn ra, thốt nhiên kêu:

- Anh!

Rồi nàng chạy đến gần, dương mắt nhìn Đặng-Phượng, ngạc nhiên khẽ nói như người dưng me:

- Anh lên đây ư?

Đặng-Phượng thấy nàng hỏi vồn vã mình trước mặt người nhà, ngượng quá không biết nói ra làm sao. Nàng hiểu ý bảo:

- Thày đề em đi vắng. Đây toàn người nhà cả, anh đừng ngại.

Rồi nàng vui mừng cuống quýt bảo:
- Anh vào đây! Anh vào đây!
Nàng gọi người nhà pha nước uống, lấy thau rửa mặt, rồi ngồi trước mặt Đặng-Phượng, nhìn chàng, tươi cười như người sung sướng quá:
- Sao anh trông buồn thế kia?

Đặng-Phượng nhìn chung quanh mình xem có người nhà không, rồi hỏi nàng một cách nghiêm trọng như có ý trách:

- Anh thật chưa hiểu vì có gì ghen em bỏ Hanoi lên đây, không cho anh biết một lời, có phải là ông Hàn bà Hàn bắt em lên đây, để không cho anh được gặp mặt em nữa không? Đâu thế nào đi nữa, sao em không có một lá thư nào

cho anh cả? Vì có gì vậy, em Minh?
- Vì có gì? Chẳng vì có gì cả. Còn gửi thư cho anh thì ở đây không có nhà giấy thép, em biết gửi ai! Nhưng thôi... Nhắc lại làm gì. Chỉ biết rằng anh gặp em được có một ngày, ta bây vui đã, vui đi, mặc truyện đó ở đây. Anh vẫn còn cái tình bay ngửi lối thôi làm!

Rồi nàng gọi người nhà bảo lấy đôi giày tây trắng, để nàng đi chơi rừng.
- Ta đi vào rừng chơi nói truyện thú bòn.

- Người ta có cười cho không?
- Cười gì! Ở đây có ai mà cười,
- Người trong đồn điền?
- Toàn người nhà, không bao giờ họ cười em cả.

Đặng-Phượng thấy nàng bảo sao làm vậy, đứng lên vác súng lên vai Nàng buộc giày xong, khoác vào mình một chiếc áo lụa trắng, rồi từ trên thềm nhảy xuống sân như người dưng, nói:

- Nào ta đi chơi.
Một bác người nhà cung kính bước ra nói:
- Cô yếu, con sợ cô đi chơi xa mệt. Cô Minh cau đôi mày, đợi Đặng-



Phượng đi ra đến cổng, rồi khẽ mắng bác người nhà:

- Tôi cấm anh không được dả động đến sự tôi về hay tôi khỏe trước mặt ông này! Anh nghe chưa?

Ra đến ngõ Đặng-Phượng quay lại hỏi cô Minh:

- Em yếu đấy ư?
- Không em cảm soàng, đã khỏi hẳn rồi. Ta đi đường này vào rừng, rừng này lắm chim nhiều chỗ cảnh đẹp lắm.

Rồi nàng nói, nàng nói mãi. Đặng-Phượng không hiểu là nàng nói gì nữa, nhưng cứ được nghe tiếng nàng là đủ rồi. Đặng đi thỉnh thoảng lại quay lại nhìn, thấy nàng tươi cười trong lòng chàng cũng hơn hờ quên cả những nỗi nhớ thương trước, chỉ nghĩ đến cái vui chau chửa lúc bấy giờ.

Đương đi bỗng tới hẳn lại: đã đến rừng Hai người thấy lành lạnh ngừng lên nhìn trên đầu, cây chàng chặt, lá xanh ròn. Dưới chân, trên con đường tới mỗi khi cơn gió thoảng qua là các chấm ánh sáng thì nhau lay động như nhậy, như múa. Trong ra xa, chỗ nào thoáng cây, ánh nắng xuống trắng xóa rực rỡ. Đặng-Phượng bảo:

- Không biết hôm nay, vì cảnh đẹp mà ta vui hay vì ta vui mà cảnh đẹp thế này! Nhưng đẹp mà làm gì, có được hưởng mãi đâu! Ngày mai...

- Anh nghĩ làm gì đến ngày mai. Em thì lúc nào em cũng vui, đâu đến chết cũng vui. Tình em thế, không bao giờ nghĩ đến việc trước hay nghĩ đến việc sau cả, chỉ biết hôm nay hai ta còn đây, gặp nhau đây, vui mừng... ta hãy biết có thể.

Hai người vừa đi vừa nói truyện, đi hết chỗ rợp đến chỗ nắng, lên đèo xuống

giốc, mỗi câu truyện không biết rằng đã vào đến rừng sâu. Chung quanh đời núi bao bọc, trước mặt một cái lạch chừng độ râm rớn, giữa có cái lạch nước con đi lượn khúc, lúc ẩn lúc hiện sau mấy chòm cây chàm.

Đến một cái bãi có nước mát và sạch sẽ, cô Minh bảo bạn:

Ta ngồi xuống đây thôi, đi đã mỏi chân rồi.

Đặng-Phượng cũng nghe lời đặt súng xuống cỏ, rồi hai người ngồi cạnh nhau. Cô Minh ngừng đầu nhìn ra cảnh vật nét mặt hờn hờ, trên má đỏ hồng mấy sợi tóc mai phất phơ theo chiều gió. Nàng mỉm cười nói:

- Hôm nay bằng mới, trông vui tẹt. Kia anh, trên cây dọc có hai con vàng anh đẹp quá.

Không thấy Đặng-Phượng trả lời, nàng quay lại thấy bạn ngồi thừ ra, có vẻ tư lự, liền nói có ý gắt:

- Sao anh bay buồn thế, lúc em đương vui, em không muốn thấy có người buồn bên cạnh.

- Sao lại cứ bắt người ta phải vui thế, tình em lạ quá, em đã đời khác trước nhiều. Anh thật không thể nhận em là người con gái thủy mị, dịu dàng trước kia nữa. Em như có sự gì rất bí mật giấu anh... Truyện gì? Em nói thật anh mới có thể vui cùng em được!

- Đây nh lại sắp hỏi lời thôi rồi. Đã bảo không có truyện gì cả mà. Gặp nhau được có một ngày, vui đi anh Phượng ạ. Em bảo anh rằng lần này là lần cuối cùng anh không được nghĩ gì cả, không được nghĩ đến ngày mai... Hãy biết vui hôm nay.. Em! bao giờ em cũng vui.

Đặng-Phượng cũng phải cười, bảo đùa bạn:

- Em như người điên ấy.
- Vâng, thưa anh, em điên! em điên vì anh mà chỉ còn điên một ngày hôm nay nữa mà thôi.



Rồi nàng kéo tay Đặng-Phượng lôi dậy, đặt súng lên vai bạn rồi nhanh nhẹn đi trước, chạy nhưng những để mặc gió đưa các lá ào phất phơ, mặt tóc sỏa cả xuống vai, xuống cổ, nhưng những như đứa trẻ thơ. Đặng-Phượng đi sau nhìn theo, thấy nàng thế, mỉm cười, trong lòng vui vui, quên cả những điều lo nghĩ trước.

Mà nàng lúc đó như người điên thế. Đương đi, bỗng gặp một cây giầy leo là nàng níu ngay lấy, rùn mình đánh đu, gặp cây nào có quả ăn được như khế, như mơ là nàng nhảy lên níu cho kỹ được, sát cả tay mà không biết đau; thấy bên sườn đồi có giầy sậy bòn phen phơi bạc, nàng chạy ra bẻ một vài cây rồi đưa cho Đặng-Phượng một cây làm gậy chống. Mà nàng đó đứng, hai con mắt thêm trong, tóc dãn vào hai bên thái dương làm tím mỗ hôi, trông nàng có một cái vẻ đẹp lạ lùng, khác nào như bao nhiêu tình hoa lúc đó đều phả cả ra ngoài.

Mãi vui quên cả giờ đã chiều. Trên đồi cao còn thấy từng mảng ánh vàng, hồng cây in dài lan từ đồi này sang đồi khác. Đặng-Phượng rủ bạn ngồi dựa vào gốc một cây thông. Cô Minh suốt ngày vui đùa quá sức, chiều đến thấy mới mệt, ngồi thờ ra, con mắt lơ lơ nhìn ra xa xa, rồi lẩm bẩm một mình:

- Thôi thôi thôi! Hết...

Đặng-Phượng thấy tiếng bạn có vẻ buồn, lấy làm lạ, quay lại, thấy nàng đôi mắt sắc mặt!

- Em Minh, em làm sao thế?

Nàng cau đôi lông mày, mím môi, như muốn cố nén lòng mình, rồi không như sao gữ nổi, hai hạt lệ long lanh rơi xuống má. Đặng-Phượng ngạc nhiên hỏi:

- Em khóc đấy à?

Nàng gượng cười:

- Em có khóc đâu! Vui quá thành ra như thế đấy. Lúc này thật em sung sướng quá, trời đẹp như thế lại được gần anh, ở giữa chốn rừng sâu, vũ trụ này là riêng của hai ta, si mà cướp được...

Nói chưa dứt câu, nàng lại lấy tay ôm mặt nước nỏ.

Đặng-Phượng kéo tay nàng ra, rồi nhìn chăm chăm vào mặt nàng hỏi:

- Em có sự gì giấu anh. Em đứng bối. Từ sáng đến giờ anh thấy em khác lắm!

Nàng cúi nhicu xuống đất thông thả nói:

Thôi, bây giờ em cũng chẳng giấu anh làm gì nữa, em vẫn muốn cho anh biết đã lâu, nhưng em không nỡ.

Rồi nàng lấy vạt áo lau nước mắt, hai con mắt giảo hoàng nhìn Đặng-Phượng:
- Cái chết em không sợ, mà em chán anh cũng có cái can đảm như em đây. Sáu tháng trước, hồi em xa anh về đồn điền, bầy thuốc bảo em mắc bệnh ho. Em giấu anh vì em tưởng lên đây kết hậu tức khác khỏi dần, nhưng đến bây giờ, em mới biết không còn sống được bao lâu nữa... em đếm từng giờ mà đợi cái chết nó đem em đi... cho nên gặp anh hôm nay, một ngày hôm nay nữa mà thôi, em quên đi để vui với anh. Em đã làm được như thế, em đã nén lòng em đi để cho anh vui từ sáng đến giờ, mà em, em cũng đã được vui, vui một lần chết. trước khi từ giã cõi đời, trước khi vĩnh biệt anh. Cảnh vật hơn hờ tặng đời ta bao vẻ đẹp, thì em cũng gượng cười để hiển anh một ngày vui cuối cùng, để gọi là tạ lòng anh đã yêu em bấy lâu...

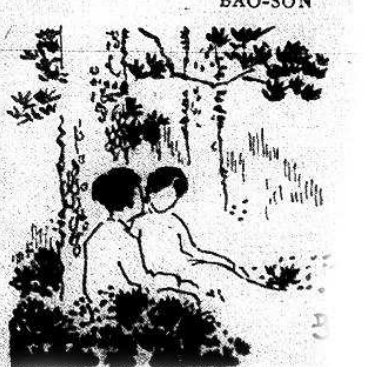
Đặng-Phượng nghe nàng nói xong, tê mê, lặng người đi, nhìn nàng không kêu lên được một tiếng.

Bấy giờ giới đã sầm sầm tối, cảnh vật dần dần ẩn vào trong đám sương mù... Ngày đã tàn...

Đôi bạn, tay cầm tay, nhìn nhau yên lặng.

Trên đầu, gió gì rào trong cảnh thông, như tiếng than vãn của buổi chiều.

Viết ở Phú Thọ ngày 14 2 1930
BẢO-SƠN



Cuộc thi «Chon dân biểu»

Đến 19 Mars có những ông này ra ứng cử nghị viên dân biểu :

M.M. Vũ-vào-Định chủ nhà in Thanh niên, nguyên thư-ký Đảng-pháp ngân hàng.

Nguyễn-mạnh-àng: biệt hiệu Máu Châu, thi sĩ, vào sĩ, thầy lang, tác giả «ngọn đờn khuya» nguyên Tổng thư ký lịch-hữu-thu-xã của ông Nguyễn-Huy Hợp

Hà-ân-Độc: chủ hiệu Thượng khách y quán dược phòng.

Hoàng-quang-Thịoh: chủ hiệu cho thuê đèn đóm ma Tê-Mỹ.

Đình-và-Tiến: chủ hiệu làm đồ gỗ Phúc Lợi.

Đỗ Văn: Giám đốc chuyên môn nhà in Trun-Bác.

Nguyễn-Thanh-Tiếp: nguyên chủ nhiệm Nông công-thương, chủ hiệu Thuận hưng long.

Phạm-Ta: tốt nghiệp trường hóa học chuyên môn, chủ nhiệm Thương báo, chủ hiệu rượu Bờ Hồ, nguyên giáo học trường Thực hành Hanoi.

Về dịp này, Phong Hóa mở một cuộc thi chọn dân biểu để các bạn đọc báo xa gần mua vui, theo như sau này:

1. Bài dự thi phải gửi đến tòa báo số 2 phố Hàng Cót (Rue Takou) trước ngày 19 3 33, (cứ dựa vào giấu đóng của nhà giấy thép.)

2. Trả lời những câu sau này:

Hai câu hỏi chính

a. Ký đầu người nào được nhiều vé nhất, và người ấy có được trúng cử ngay không?

b. Nếu phải bầu lại, ký thứ hai, người nào trúng cử?

Ba câu hỏi phụ

a. Ký đầu và ký thứ hai, số vé bầu cho người được nhiều vé nhất là bao nhiêu?

b. Ký đầu, ai ít vé nhất; ký thứ hai ai ít vé nhất (không kể những người nào đã rút đơn trước ngày bầu cử).

c. Người nào được nhiều người dự cuộc thi Phong-hóa bầu cho trong cuộc thi này.

Sẽ có nhiều giải thưởng của các nhà kỹ-nghệ và thương-mại tặng, (kỳ sau sẽ đăng rõ)

Giai thưởng của báo Phong-hóa: một cuộc đi chơi chùa Hương khứ: hồi bằng ô-tô 18 chỗ ngồi, được đàng cả 18 chỗ ngồi ấy, khởi hành ở Hanoi từ 5 giờ sáng, chiều về.

PHONG-HÓA



Ngày xuân tề tở

THƠ MỚI

Lựa tiếng đàn

Các anh hãy gõ giọng buồn, thương, là than, Cho bọn tôi, là một lũ nhạc công. Trăm ngàn năm rồi mãi gọi tơ lòng. Cả những khúc cầu vồng vào thủa xưa.

(Tặng các bạn Mỹ thuật ở Hanoi)

Trong nhà tranh, một mình tôi thơ thần
Voi chiếc đàn, tấp giầy. Các anh xa.
Sáng hôm nay sương xuống tỏa mờ mờ,
Như khói nhạt đượm dầu cau, mái sạ.
Ánh hồng tía rúc ngọc châu trên lá,

Trời trong xanh, chần trời đỏ hazy hazy,
Tiếng chim xuân nhì nhảnh ở trong cây.

Cảnh vui đẹp như kia, sao tôi còn buồn
nữa?

Bởi ai gió ở đây trong trời quách,
Tiếng đàn làm rêu rất nầy càng cao.
Bởi ở đây duy có nắng Lạ-Tao,
Voi những nỗi nhớ lúc thời quá băng,
Càng lời ở chung nhà lam bầu bạn,
Tôi bài ngùi âu yếm môi bi-ai,
Và để nỗi sầu mơn trớn lòng tôi.
Nên thấy cảnh đẹp, lại ra chiều mai mỉa,
Tôi đã loan sông tôi đi thi-sĩ, để
Thử nhắc chén mơ màng: nhưng chỉ
thấy chua cay.
Tim mong vàng trên cảnh trời in ấy,
Mây thương biển: trời như lòng, vắng
ngất.

Bạn ơi! lẩn lóc trong đời nhà nghệ thuật,
Như các anh, ở vui sướng, trẻ chung sao?
Các anh để tâm hồn lự do như ngọn sóng
trào,
Và cười cợt ở trong nơi ẩn ào gió bụi.
Đáp vang gọi tên các bờ hồ Hà nội,
Cùng nhau đi tìm cái đẹp cảnh làm than,
Thấy cảnh tiên ở giữa trần gian,
Và bởi hồng, đỏ lên những màu u ám

Các anh hãy gõ giọng buồn, thương, là than,
Cho bọn tôi, là một lũ nhạc công.
Trăm ngàn năm rồi mãi gọi tơ lòng,
Cả những khúc cầu vồng, việc thiên hạ.
Chân nản ư? Các anh cũng đừng than
thơ,
Cứ im đi! Rồi bảo cho tôi Tày,
Lựa giọng buồn, tôi sẽ vắn các giầy,
Và gọi gió, gọi thông lên tiếng họa.

Nỗi buồn kia sẽ theo mây mờ mịt tỏa
lạc hữu ơi! cất tiếng ta cười chung,
— Để cho tôi được chửi vui cùng.

THẾ-LƯ

Kể từ 1er Mars này, hiệu HUONG-KY Photo 84 Hàng-Trống đặt một giá riêng cho các quý khách đồng bang mình đến chụp ảnh giá từ:

Op30 6x9 Op70 9x12 1p00 10x14
1p20 13x18 2p00 18x24 3p00 24x30
Ảnh phòng đại từ 3p00 giờ lên.

Huong-Ky cần bậc

Đồng - Mỹ

Nickelage é maillage au four réparation des cycles

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Là một môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoài trăm năm, lại nhờ được sự kính trọng của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh lậu và bệnh giang mai nên phát triển ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm mà thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bốn tiếng đồng hồ là hết hẳn ngay không cần đi cắt giặt không vật vờ nhọc mệt không hại sinh dục, đau bả có thể công uống được. Bệnh mới phải ra máu, ra máu buổi tối, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng sảy lại thấy có mả và zom trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc dễ mua khỏi lại không công phạt, nên được anh em chỉ em đồng bào tìm dùng mỗi ngày thêm đặng, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng thuốc này hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá Op60 một hộp, bệnh giang-mai cũng chữa được nếu hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá Op60 một hộp, bệnh giang-mai cũng chữa được nếu hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá Op60 một hộp, bệnh giang-mai cũng chữa được nếu hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Tél 755

Đại lý: Sài Gòn Vinh Hải Yên Huế Số 73 Belgique Hải Phòng; 12 Rue des Corbonniers Hải Phòng, Chợ Thành Hưng Yên Số 113 Bd Albert 1er Dakao Saigon

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Bệnh lậu là một bệnh có vi-rông (gonocoques de Neisser) khi mới mắc quay đầu sưng, rồi đau nhức đôi thấy buổi tối. Từ ba tháng trở đi, nếu chữa không hết nọc bệnh thành kinh niên (dial chronique). Tuy thấy, để chữa hơn lúc mới bị, mà ra ít hoặc có khi không có, song những khi một nọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phát khởi, trong nước tiểu thường có vẩy như sợi chỉ (filament), nhưng rất khó chữa, có người dùng dai đến mấy năm không khỏi. Ngại nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lái, hoặc viết thơ về hiệu THANH-HÀ mới mắc dùng số 8, kinh nghiệm dùng số 7, chỉ trong vài tiếng đồng hồ là bệnh đỡ ngay. Về lại chất thuốc hòa bình không hết đi dài rất, không mệt nhọc như những thuốc có bao nhiêu. Dùng thuốc đi làm như thường.

giá Op60 1 ống

Sau khi bệnh tình đã khỏi dần ông muốn được bồi bổ cho chân thân (như xưa (khởi vàng đầu đau lưng đi-tính mộng-tinh v. v.) thì nên dùng KIÊN-TINH-TỬ-THÂN-ĐOÀN. Đàn bà muốn được kinh-nguyệt đều hòa lại đương sinh-dục, khỏi khi đau, đau da của v. v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH-CHÔNG-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc này ai dùng qua cũng đều được kết quả rất mỹ-mãn. Giá một hộp 1p60 ở xa viết thơ về kể bệnh sẽ có thuốc gửi cách (tính hóa giao-ngân)

Có phòng riêng để thật rửa rất vệ-sinh
Có nhận chữa không khỏi không lấy tiền

Thanh-Hà dược phòng
55, Route de Huế, HANOI

CUỘC ĐIỂM BÁO

Báo Tiếng-dân hỏi chữ nhỏ báo Phong hóa.

Ban soạn nghiệp vì không hiểu mấy chữ trong cuốn sách « Nhứt-tân-lược-thảo » của ông huyện Nguyễn-xuân-Đĩnh nên kêu: « Tôi nghĩ ai, cần phải có bộ « Tự-vị-hoạt-kê » của báo Phong hóa mới giải rõ nghĩa được ».

Xin cần sơ đã làm quảng cáo cho bộ « Tự-vị-hoạt-kê » của báo Phong hóa. Tuy cuốn Tự-vị-hoạt-kê báo chí chưa ấn hành, nhưng cũng xin trích ra đây mấy chữ mở nghĩa kia để gọi là đáp lại tấm thịnh tình của bạn đồng nghiệp.

Dưỡng sĩ: dưỡng là nuôi, sĩ là quan, tức là quan huyện Nguyễn-xuân-Đĩnh. Ý nói quyển « Nhứt-tân-lược-thảo » là quyển sách nói sống được quan huyện, trừ ra khi bán nó không chạy.

Hoàn nông: hoàn là đổi, nông là nghề làm ruộng, tức là thức lúa ăn được của dân.

Để thế, có gì mà không hiểu.

Cụ nghề và ông cử.

Vì không hiểu nên ban soạn nghiệp công kích quan huyện Đĩnh dữ dội quá, đến nỗi kết luận rằng: « Trục giá không phải là người có học thức và nhiều kiến thức, vậy hãy đuổi ban dài ».

Ông Nguyễn-xuân-Đĩnh cũng khờ, Glá trong bức thư gửi cho cụ nghề Huyện-thức Kháng, ông kêu tên danh-thiệp:

« Nguyễn-xuân-Đĩnh, cử-amban khoa Mão (khoa rớt) ».

Thì để cụ đã dám bảo ông là người không có học thức.

Lão-ôn hay Hý-đình của Bác-kỹ thế thao!

Hý-đình tuy giữ riêng mục Hải-dâm trên tờ báo Trung báo (Ấn-vấn, nhưng chẳng bao giờ viết văn khôi hài. Vì thế đọc giả chẳng ai cười, sự đó có chi lạ.

Trái ngược lại, Lão-ôn trong tờ báo sắc kỳ thao thao không giữ riêng mục hải dâm, nhưng lại hay viết văn khôi hài mà đọc giả chẳng ai cười, chẳng ai có thể cười được, sự đó đã lạ hơn một chút.

Lão-ôn vì cố mới ọc tìm những chữ « kỳ quái » để làm trò cười, nên nhiều khi dùng những chữ chẳng ra tay, chẳng ra chân, chẳng ra chân, nhưng có cái lạ: sắc là không có nghĩa chi hết. Sự đó mới thực lạ!

Xin trích ra đây vài cái thí dụ:

1 Ông dơ mang, chùa oong cọt. Tiếng quí gì vậy?

2 Củ lạc một, bánh tây năm, y chơng Lão-ôn muốn nói béo như củ lạc và gầy như chiếc bánh tây năm xu hẳn. Nhưng bánh tây năm xu cũng có chiếc gầy mà dài nhưng cũng có chiếc ngắn mà béo. Có lẽ Lão-ôn nói để nói, viết để viết, chữ không cần gì có nghĩa với không có nghĩa chăng?

3 Theo lịch ông Táo (rằm tháng một), Theo lịch vị phúc thần, nghĩa là quân thu nhị kỳ. Chữ mếp phường chèo, chữ văn thì thao dân có thế?

4 Ban soạn là ban, bàn hay bần cũng xuôi tại Quýy nói điều. Trời ơi, bà lập hết chỗ nói. Cái mở văn bình phẩm lung tung ấy mà họ dám nêu lên trang đầu còi nhất đây!

Tiểu thuyết « gương thiếu niên » của Đông-phương

Trong số báo 827, tiểu thuyết đó đăng tới đoạn cậu Sơn-khê nhận được bức thư của Lan-Hương là một cô con gái mới bắt đầu vì chàng « đeo một khối tình vô vẩn » và tự ý muốn « kén dâng tâm thần hèn mọn ».

Tình lắm. Nhưng có một điều hơi lạ là cậu Sơn-khê khi nhận được bức thư sau không mở ngay ra mà coi, lại cứ đứng lăm bệ tưởng mãi. Nào những: « Tay có truyện chi từ chối chàng? » cũng là « chữ này tuy tốt thật, song cội là chữ đàn bà nên nét mới non nớt như tuổi này. Phải, rõ ràng nét chữ đàn bà rồi. Không còn nghĩ nghĩ gì nữa » Khổ nạn đã bảo mở ra mà xem. Lại nữa: « những người ấy là ai, có quen

Trên xe điện (Câu truyện tình cợt)



— Chị này, tôi đi ngủ, tôi hay để cả tất cho ấm.
— Như thế không vệ sinh chị ạ. Tôi thì, khi nào tôi đi ngủ, tôi cởi tất,



— Bật gì mà nằng nằng thế?
— Ấy, chèn thuốc đắng của bác Đông-phương đây.

là không? Lu bát... Thì có quái gì lạ. Họ chẳng có sự này thực là: là Sơn-khê khi đã mất đầu các bệ tưởng rồi mới bóc thư ra và « cầm bức thư đọc rít rờ ràng ».

Có lẽ Sơn-khê đọc thư gì rõ ràng như đọc bài tập đọc.

Cuộc điểm báo ở Huế (tiếp theo bài của ông Nhất-Linh)

Báo Vệ-cương hứa đi đăng bước nào đã dừng cương đứng ngắt.

Thần-kinh tạp chí đi đăng hai bước rưỡi,

rủi bị kinh-phong, tinh thần mê mẩn, chết bao giờ mất.

Tiếng-dân tờ báo tân viết bằng quốc ngữ và tin đồ của Khổng-Manh chỉ để cho « dân tra» đọc thôi. Tiếng-dân tuy là rớt còi, hiệu quả cũng chẳng là bao.

Trường-an tân-tin, vì tin gần quá (chỉ xuong quanh Trường-an) chẳng khác gì đưa trẻ yếu ớt ngó chẳng động bao, nên Trường-an cũng phải theo số phận của Thần-kinh.

Tiên-long báo, cậy thế tiên rồng mà ép người phải loại ít tiền ra mua. Nếu trái đất quay lùi may chăng mới có bà Âu-Co và Lạc-Long ưa đọc.

Kim-lai tạp chí, xưng là tờ báo chuyên môn về kinh-tế mà chính mình lại bị lều sóng khùng-hoảng kéo bừa trước hết.

Phụ-nữ tân-tiến, nhiệt thành với văn về phụ-nữ văn động như trách tội, sỏi. Trong lúc ban đêm, nằm canh trần trọc... rồi giải phóng! Hiệu quả!

PHẠM-BÌNH PHƯỚC

MỚI ! ĐẸP !

Có nhiều kiểu chữ rất mới!
In rất đẹp!

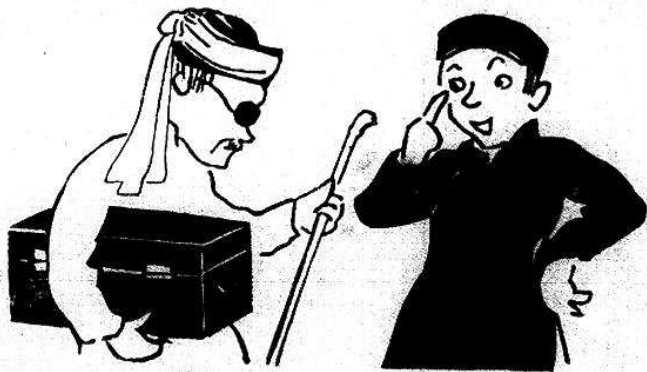
Lại giá đặc biệt!

Nhận in đủ các số sách, báo, chí, quảng cáo danh thiếp, v.v.

Imprimerie Moderne

62 Rue des Changeurs - Hanoi

Télé, N° 886



— Cụ đội khăn ai thế?
— Tôi đội khăn cụ tôi mới mất hỏi trong năm.
— Cụ thuê đôn ở đâu?
— Tôi thuê ở trên phố hàng ngang.
— Sao cụ không thuê xe ở nhà Louis Chừ phố hàng cọt?
— Ấy tại họ bảo xe nhà ấy xấu mà ông Chừ trông coi không cầu thận!
— Ai bảo thế! chỉ có người nào mắt mù mới không biết rằng Louis Chừ là một nhà cho thuê đôn đám, mà có tiếng: xe tốt, chủ nhân trông coi lấy công việc rất cẩn thận.

KIM-HUNG
104 Bis ROUTE DE HUÉ - HANOI

THUỐC-LẬU
VÔ ĐỊCH
PHÒNG-TỊCH 0350

Một bằng tôi bị đau mắt 3. Tôi chỉ dùng 3 lọ thuốc của hiệu này Khỏi rồi. Cậu báo tôi đúng gì.
— Phòng-Tịch



(Hai chị em ra đến công trường, Dương-Huy nhìn em bảo chị: — Hay chị để em ở lại trong trường thôi!

Mai buồn rầu nhìn em nói: — Máy khi chị về thăm em đi em chịu khó một tý!

Huy ráng nghĩ ngợi: — Vàng thì em ra... Lâu nay em không gặp chị, em nhớ lắm. Em chỉ ước ao được cùng chị nói truyện, nói truyện thực lâu để ôn lại cái đời dĩ vãng của chúng ta khi xưa, khi còn thấy mẹ...

Mai nhìn em, cặp mi hơi cau, như muốn bảo em đừng nhắc tới câu truyện buồn làm gì. Huy nói luôn: — Nhưng em chỉ sợ...

Thấy Huy ngần ngại không nói rút cùn, Mai tươi cười hỏi: — Em có điều gì?

— Em trông các anh các chị ấy, em ngưỡng lắm.

— Việc gì mà ngưỡng! Bác phán đối với thầy thầy là một người anh họ, nhưng chị coi cách cư xử đối với chị em ta cũng ân cần lắm, chỉ vì chưa được giàu có gì, nên không giúp đỡ được chị em ta trong khi túng bấn đó thôi.

Hai chị em đi bên cạnh nhau trên con đường Quan-thành, nét mặt rầu rầu nước da trắng xanh phản chiếu màu xanh tươi của lá rộng cây sấu bên đường lại càng xanh, lại càng làm lộ vẻ gầy yếu của đôi khố mặt xương. Huy nhìn chị, có ý lo ngại:

— Chị độ rầy gầy lắm.

Mai cười: — Thì em cũng chẳng béo với ai! Và chị tuy gầy nhưng chị còn khỏe hơn em. Ai lại con gái mà mới đi

1) Xem Phong-hoa số trước

KHAI-HUNG soạn

một quãng đường đã thờ hồng học như thế.

Huy có lẽ để chị khỏi buồn nên tươi cười nói rằng:

— Không chị ạ, em vẫn khỏe đấy, chỉ vì sáng nay em uống thuốc tẩy nên hơi mệt đó thôi. Đến mai, em lại mạnh như thường.

Mai tỏ vẻ sợ hãi, vội hỏi:

— Gì ơi! sao em phải tẩy thế? Có việc gì không?

Huy cười: — Khỏi hơi một tý thì chị sợ cường lên! Người ta tẩy là thường chứ!

— Rồi như nói lằng sang truyện k bác, trở hồ Tây bảo chị:

— Chị trông cảnh hồ Tây lúc mặt trời lặn có đẹp không kia.

Mai sực nghĩ ra câu truyện được nghe tự ngày còn nhỏ, nhìn hồ hỏi em:

— Có phải hồ này ăn sang bên Tân không em?

Huy cười: — Ngày xưa thì nó ăn sang bên Tân thực đấy chị ạ, nhưng bây giờ có con đê Yên-phụ ngăn nó với sông Nhị-hà thì nó không ăn sang bên Tân nữa.

— Nào chị có biết đâu! chị thấy người ta kể truyện: Đức Khổng-m nh-Không sang Tân lấy đồng ở kho về đúc cái chuông khổng lồ. Khi đánh chuông con hươu vàng nó tưởng tiếng mẹ nó gọi, nó chạy sang ta. Rồi đến đây, khi trước là rừng, nó tìm kiếm mẹ nó không thấy liền phá phách trũng xuống thành hồ.

Huy có tình không ưa những sự huyền hoặc. Hễ nghe ai kể những câu truyện hoang-đương thì bao giờ cũng cười vang, cũng chế nhạo. Thế mà lần này, câu nghe câu truyện hươu vàng của chị, 10,

Tranh hề của Đông-Sơn

cậu không những không cười, mà lại còn lắng tai nghe ra rành cảm động lắm. Cậu lơ đãng đưa mắt nhìn quanh bờ một vòng như theo lối đi của con hươu mất mẹ. Rồi khỏi hai bảo Mai: — Vì nó không có chị!

Mai không hiểu, ngỡ ngàng hỏi: — Em nói ai?

— Em nói con hươu vàng của chị. Nếu nó còn chị ở trên đời, thì đã chẳng phải chạy đến tận nơi chân trời để tìm mẹ nó có lẽ đã ở thế giới bên kia rồi.

Cậu nói âu yếm của Huy khiến chị sung sướng chảy nước mắt, đứng đăm đăm nhìn em cười mà không nói.

Huy thấy Mai cười, thì cũng cười, rồi bảo chị:

— Ta đứng đây chờ xe điện, chị ạ!

— Chúng ta đi bộ có hơn không, em ạ, đỡ được một hào mà lại khỏe người.

Hàn này, từ nhà bác phán lên trường, chị cũng đi bộ đấy.

— Trời ơi! chị đi bộ từ phố chợ Hạm lên trường, sao chị biết đường?

— Bác phán bảo cứ theo đường xe điện mà đi.

Huy nghe chị nói lấy làm thương hại, ngờ rằng chị trong túi để không còn xu nào để đi xe. Cậu liền giả vờ kêu mệt lắm không đi được nữa và nói với chị hãy dừng chân và ngồi nghỉ ở trạm quan đến Chấn-Võ. Về lo sơ lộ ra trên nét mặt Mai. Có buồn rầu bảo em:

— Có lẽ em phải uống thuốc bả mới học được!

Huy hồi hận rằng đã làm cho chị kinh hãi, liền cười sáng sủa rồi an ủi chị:

— Em đùa đấy! em không mệt mà cũng không sao cả. Chỉ vì em giàu lắm, nên em muốn thiết chị một cái vé xe điện đó thôi.

Mai cười: — Em làm gì mà giàu thế? — Em chả làm gì cả, nhưng em vừa có đồng bạc. — Ai cho em đấy? — Một người bạn nghèo hơn chị em mình.

Mai có ý không bằng lòng: — Sao em lại thế? Đến bác phán, em còn chả muốn nhờ, mà nay lại nhận tiền của một người bạn nghèo.

— Vàng, chị cứ em rất phải. Nhưng chị hãy để em kể đầu đuôi câu truyện cho chị nghe đã nào!

Trong lớp em có một học trò tên là Trọng. Anh nghèo nhưng không phải vì anh nghèo mà không ai thêm chơi với anh. Họ xa lánh anh chỉ vì anh là con nhà hiền hạ. Cha mẹ anh làm nghề bán hàng rong.

— Đây em coi, bán hàng rong mà cũng đủ tiền nuôi con đi học đấy!

— Thưa chị, bán hàng rong thì tất nhiên là nuôi thân cũng chẳng xong... nhưng Trọng có một người chị... Người chị tốt lắm, thương Trọng, yêu quý Trọng như một người mẹ âu yếm con.

Thứ năm, chủ nhật nào cũng mang quà bánh vào thăm em, mà thương hại! lần nào vào thăm em cũng lớn lút như kẻ cắp, không dám cho ai biết... ấy chỉ vì người chị ấy mà anh em bạn không ai thêm chơi với Trọng...

Mai cảm động: — Khôn nạn! sao thế em?

— Vì chị Cúc — tên chị ấy là Cúc... vì chị Cúc làm...

Huy ngập ngừng không nói được rút cùn, như không tìm được, bác không dám nói đến tên cái nghề mà Cúc đương lẫn lộn để kiếm tiền nuôi em ăn học. Mai đưa vạt áo lên lau nước mắt, trả lời em:



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời
(Marque, dessin et modèle déposés)

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chọt và toét ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:
VAN-TOAN
95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI



Ai dùng nước hoa nên biết

NƯỚC HOA— La Reine des Parfumes «Ba chúa nước hoa» thơm rất lịch-sự, không hắt, sức nội tâm thơm mãi:
Lọ nhỏ 1p50 Lọ nhỏ 0p85
THUỐC SỨC TỐC— Rất hợp thời không nhờn không cộm, rất vệ sinh không hay dơ mắt, miễn chải thế nào lét cũng không có vết gợn, giá bán theo tiền Pháp, rất hạ
Fixateur Parisienne — tức cũng hay tập thể thao nên dùng
Lọ nhỏ 0p58 Lọ nhỏ 0p50
Fix-Feillanbel — «t. c. n. đ. m. t. c. đ. đ. g.»
Lọ nhỏ 1p45 Lọ con 0p26
Erlintine Dollar — «thứ này thì nhờn»
Thứ thường 0p45 Thứ Lux 0p30
Bán tại các tạp lớn Hanoi
Ở tỉnh xa ai muốn mua bán mua lẻ xin viết thư hỏi
VAN HOA, 48 Rue Tirant — Hanoi

— Thôi! chị hiểu rồi! Chị chỉ biết có Cúc là một người đáng thương.

— Mà thực thế, chị à, chị ấy tốt lắm, không những thương Trọng, mà còn đem lòng thương chung những người khốn khổ ở trên đời... Em vẫn cứ ái-ngợi cho chị ấy là người thông minh, có nhan sắc mà sao lại bị sa vào cái cảnh bần lây như vậy. Lần nào chị ấy vào thăm Trọng, thì Trọng cũng rủ em đến cùng ngồi nói chuyện. Có lần chị Cúc chẳng đầu điểm, chị ấy kể cho em nghe hết cái thâm sự của đời mình. Chị ấy kính mến em lắm, còn em thì đối với chị ấy bao giờ cũng chỉ có những lời an-uy.

Mai có rắng nghĩ ngợi, lo-lắng: — Thế năm nay, có Cúc bao nhiêu tuổi?

— Năm nay chị ấy đã ngoài ba mươi, nhưng trang điểm vào trông còn trẻ lắm. Thử năm trước, chị ấy hơn hai mươi cười vào thăm Trọng, em nói đùa:

« Hôm nay trông chị trẻ như con gái mười tám », chị ấy cũng cười, nói đùa lại: « Thế mà chị bầm nhăm rồi đấy! » Chị Cúc nói buông lời thì buồn rầu xin lỗi em ngay: « chết chưa! cậu tha thứ cho tôi nhé. Lúc tôi điên rồi coi cậu như em Trọng ». Em cười, đáp lại: « Thì chị là chị anh Trọng cũng như chị em chứ gì! » Cậu trả lời của em khiến chị Cúc rôm rớm nước mắt thờ dài. Chắc chị ấy tưởng đến lòng khinh-bí của bọn anh em bạn Trọng đối với chị em chị ấy hẳn. Rồi chị ấy mở ví đưa cho Trọng và em mỗi người một đồng bạc, nói để lấy tiền ăn quà. Em từ chối thế nào cũng không được. Lại thêm Trọng cứ năn nỉ nói mãi, nên em nể lời phải nhận cho chị em chị ấy vui lòng, và xưa nay, em giúp Trọng như thế là thường. »

Mai ngồi nghe câu truyện cảm động, không nói...

Buổi chiều mùa xuân bụi mưa lấm lấm, bao phủ hồ Tây bát ngát mênh-mông. Con thuyền buồm của khách chơi xuân chơi vui trên mặt nước. Con gió may thoảng đưa qua, mấy chiếc lá vàng rơi lác đác. Mai ngược mắt trông lên, búp xoàn non mơn mẩn đầy cành. Cái cảm tưởng về xuân dịu dàng êm ái, khiến Mai hé cặp môi tươi thắm mỉm cười với xuân, trong lòng chứa chan vui vọng.

Mấy tiếng keeng... keeng gọi khách của xe điện!... Mai giật mình! Giấc mộng ta, mà hay vọng cũng tan... hai chị em cùng nhau lên xe về nhà.

Về đến nhà ông phán Hai thì gặp lúc ông bà đương có khách. Chị em Huy ra chào, ông bà chỉ gật sẽ rồi lạnh lùng bảo vào nhà trong. Cái tình lạnh đạm

của ông phán, Huy cho là một tình tư nhiên, xưa nay ông phán vẫn như thế, nên cũng không lấy làm bất bình. Cậu vui cười vài chào một lần nữa, rồi cùng chị vào trong nhà.

Ngồi chưa quanh một cái bàn vuông, năm người, ba cô con gái suýt soát tuổi Mai và hai cậu con trai còn nhỏ vừa bắt đầu ăn cơm. Nhắc thấy chị em Mai, cô Liên, cô lớn tuổi nhất, đặt đũa xuống bàn chào:

— Kia, cậu Huy đã ở trường ta kia. Chúng tôi chờ mãi!

Huy tươi cười:

— Mời các chị, các anh cứ ngồi ăn đi. Hai bác chưa ăn cơm à?

— Hai bác còn chờ ăn cơm với khách,

Rồi liền gọi con se lấy bát đũa, mời hai người cùng ngồi ăn. Hai chị em cũng

sang tuyến tương lai. Luôn luôn những tình-tình và cảm tưởng buồn vui kể tiếp nhau, xô đẩy nhau ở trong tâm trí hai người. Nhưng đối với cái tuổi thiếu-niên chưa chạn hay vọng, lại thêm có sức tưởng-tượng rất dễ dàng, thì con đường tương lai chỉ là một con đường đi trong vườn hoa dưới ánh sáng trong trời xuân. Nên cái vui bao giờ cũng thắng nỗi cái buồn.

Có lúc hai chị em ngồi yên lặng cùng mỉm cười trong đêm tối. Cái hạnh-phúc vẫn mơ, mơ màng hlah như đương làm rung động hai tấm lòng son mà không ai có thể nói cho ai biết, không ai có thể tả cho ai hay, không ai dám cất tiếng, sợ cái hạnh phúc đương âm thầm ở trong tâm trí nó bay vụt đi mất, nó bay vụt vào trong cảnh mộng, như con chim vành khuyên thấy tiếng động bay

chàng giấc mộng.

— Em bảo gì? — Chị cứ để cho em thời học ra ngoài kiếm việc...

— Không được. Nhất định chị không để cho em bỏ học được! Chị đã suy tính đầu ra đấy cả rồi. Chị về báo nhà và đất ở thế nào cũng g được ít ra là bốn năm trăm bạc. Rồi chị em thuê cái nhà ở trong làng Bưởi. Chị đã bồi thăm rồi, chỉ độ ba đồng một tháng thôi. Em cứ đi học, còn chị, chị tìm cách buôn bán, hoặc rau, hoặc đậu, hoặc là hoa quả. Như thế, không những đủ chi dùng mà lại có tiền để dành nữa kia.

Huy tươi cười đáp lại: — Chị nghĩ thế, em lại nghĩ khác. Sang năm hết trở, thế nào bọn em Chánh cũng...

Mai cười ngọt ngào, khiến cô Liễu thức giấc chếp miệng, lâu lâu. Rồi Mai thì thăm báo Huy:

— Em ơi, con ông Chánh đã lấy con ông Hàn làng Yên-Ninh rồi. Chứ chị bỏ chơi, bỏ dứt lại nghèo nàn thế này thì ai thèm lấy.

« Huy ra rắng bực tức: — Thế ra họ hội hôn, hội ước rồi đấy!

— Em coi đó, giới cũng giúp cho giấc mộng của chị được thành sự thực đấy nhé!

Mai ngẫm nghĩ một lát, lại nói: — Chị cũng biết bán nhà đi như thế là làm mất chỗ thờ phụng cha mẹ, nhưng sau em làm nên lại về chuộc lại lo gì. Và ở dưới tuổi vàng, cha mẹ cũng thấu nỗi lòng cho chị em ta.

Huy tuy cho rằng những lẽ chị bàn không được đả-thức, nhưng biết trong lòng chị đương đau đớn vì nhiều điều ứnất tức, nên thương hại không dám cãi lý với chị, chỉ lẳng lặng ngồi nghe, như đứa con ngoan ngoan ngồi nghe lời mẹ giảng.

Đồng hồ trên tường ngân-nga buông một tiếng Huy giật mình buồn rầu nghĩ tới cái thời gian hiện tại, dịu dàng báo chị:

— Thôi, tùy chị, tự ý định liệu. Chị làm thế nào cho chúng ta có thể không bước chân tới nhà bác phán nữa là hơn hết.

— Chị cũng tưởng thế. Thôi bây giờ khuya rồi, em đi nghỉ thôi.

Huy liền từ biệt chị ra ngủ ở nhà ngoài.

(Còn nữa)

KHAI HUNG



DONG SON

ngồi ăn cho xong bữa, chứ chẳng truyện trò gì, vì hình như có một lần không khí lạnh đạm n đương bao bọc cái bàn ăn. Mai ngẫm ba chị em con ông phán, ngẫm cách cử chỉ cùng là ngôn ngữ của các chị đối với mình không có chút thân mật, nên chỉ hồi câu rạo thì trả lời cho qua quýt mà thôi. Còn Huy thì bản tính vẫn vui đùa dầy, nhưng lần này trong trí đương loay hoay với vấn đề tiền ăn học nên có vẻ tự lự, lúc nào cũng như nghĩ ở đầu đầu ấy.

Đêm hôm ấy ở nhà ngoài, chủ khách đánh tờ tôm. Con ở nhà trong mọi người đều đã yên giấc, chỉ trừ có Mai cùng Huy là còn thức. Hai chị em xe cách nhau lâu ngày, nay mới gặp, biết bao câu truyện muốn kể cho nhau nghe, hết truyện dĩ vãng, đến truyện hiện tại, hết truyện hiện tại

hắn vào trong đám bụi rậm um tùm.

Và chính lúc ấy Mai đương mơ mộng... Mai thấy em thì dẫu, nổi tiếng, giàu có, sang trọng... Còn Mai? Nào Mai có kịp tưởng đến Mai... Mai chỉ có cái cảm giác lơ mơ rằng suốt đời mình được ở bên cạnh em, sẵn sóc trông nom em như một người vú già...

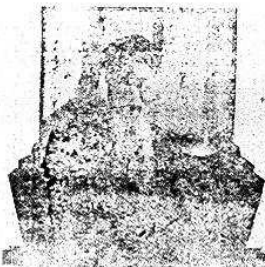
Mai nghĩ đến chữ « già » thì Mai lại mỉm cười. Mai mỉm cười vì vẫn không! Mai không già... Mai trẻ lắm... mới mười chín cái xuân xanh... Mai cũng biết Mai trẻ, Mai đẹp... chỉ ngẫm cái nét mặt khinh khỉnh của mấy chị em con bác phán, Mai cũng đủ hiểu rằng Mai đẹp... Mai lại nhớ khi ở trên xe hỏa, có một công tử vận tây đã lưu ý đến Mai, làm Mai phải bẽn lẽn cúi mặt.

— Chị ơi! Tiếng Huy gọi, khiến Mai như tỉnh

ANH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh Ký công-ty

3, Rue Bognis Desbordes (Phố Tràng Thi số số cầm Hàng Trống)



Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.50 đến 9p.00
50 x 60 — id — — 8p.00 — 15p.00
60 x 100 — id — — 15p.00 — 30p.00

Đại-lý: FILMS AFFA

có ống kính rất sáng

Giới dân hay u ám. Ảnh lại càng đừ đáng đẹp như ảnh bên Âu Mỹ vậy.



Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TIN TRONG NƯỚC

Việc học lớp sơ đẳng và việc

đốt pháo trong thành phố Hanoi
Hội đồng thành phố đã họp và đã xét hai việc quan trọng là :

A - Việc bắt những người nào có lấy thẻ thẻ thân thành phố mới được cho con vào học các lớp sơ đẳng trường công, thì hội đồng đã y lời thỉnh cầu của các ông nghị ta yêu cầu người nào đã đóng vào thành phố Hanoi bất kỳ một thứ thuế nào cũng được cho con vào học.

B - Việc đốt pháo, quan Đốc-lý cho phép buổi sáng từ 8 giờ cho đến 12 giờ trưa, buổi chiều từ 2 giờ cho đến 6 giờ tối. Các ông hội viên ta yêu cầu buổi chiều được đốt pháo đến 9 giờ tối, song vì sợ mất thêm không ưng, cho là có trở ngại cho việc tuần phòng nên phải để lên quan Toàn quyền xét lại.

Việc cấp hưu bổng cho các viên chức bị bệnh tật

Theo nghị định của quan Toàn quyền ký ngày 27-2-33 thì điều thứ 8 trong nghị định ngày 29-2-1913 nói về việc cấp hưu bổng cho các viên chức người Nam này thì đi mà thay điều này vào :

« Những viên chức nào không thể theo đuổi công việc vì sự tăng tật hay là bị bệnh trong khi làm việc, vì tận tâm làm trọn việc công thì được đặc cách hưởng hưu bổng không kể niên hạn công sự.

Muốn được hưu bổng thì cái cơ chính là phải thực bị bệnh tật và xét không thể làm việc được nữa.

Những bệnh tật phải có giấy chứng nhận.

Những bệnh về phong thổ chỉ coi như bị nạn trong khi làm việc là khi nào viên chức ấy mắc bệnh trong khi kiếm chức vụ của mình.

Tập hồ sơ khi đã làm xong, thì gửi về ban trị sự sở hưu bổng Ban này có một

viên y sĩ do quan Toàn-quyền cử ra sẽ xét định và trình lấy ý kiến các quan

Tin Nam chiến

Ban đồng nghiệp Trung-lập trọng Nam đăng tin sau này :

Sau cuộc Ném tuần sau lễ Nam-giao, các quan ở Huế có lẽ sẽ lên ngài sẽ về hưu.

Vì có lễ Nam-giao các quan Thượng đứng ngày về hưu rồi, còn rấn lại để lo xong cuộc lễ.

Quan thủ tướng Nam-triều đương kim là cụ Ng-hữu-nai có lẽ cũng về hưu như các quan thượng khác.

Người ta nói có lẽ cụ thượng thì Văn-Toàn là người có công lớn với đức tiền-đế Khải-định, người sang Pháp hộ gia đức Kim-thượng về nước sẽ thay thế cho cụ Nguyễn-hữu-Dai.

Người Việt-nam từ Nhật được cấp bằng phi-công ở bên pháp

Saigon - Chuyến tàu Dardanes ở Pháp qua mới đi ở bên Saigon hồi 12 giờ trưa 29-2-33 có đưa về một vị thanh niên Việt nam là cậu Trần-trình-Huynh, con ông Trần-trình-Trích ở Bắc-tiên.

Cậu Huy vì hâm mộ nghề hàng không và muốn lập ra trường dạy cầm máy bay ở Nam-kỳ, nên đã sang Paris mà chuyên luyện về nghề ấy.

Nay cậu đã lấy được bằng hoa-liên để cầm lái những máy bay du lịch số 1226 của sở Aéronautique civil ở Paris.

TIN NGOẠI QUỐC

Nghị Viện Đức bị đốt cháy

Berlin - Nghị viện Đức vừa bị một người cộng-sản Hà-lan đốt cháy. Tất cả các nghị-viên cộng-sản đều bị bắt. Các báo của đảng cộng-sản đều bị cấm không được xuất bản trong bốn tuần lễ trong hạt Prusse cùng các báo và yết-thị của đảng xã hội dân-chủ bị cấm không được xuất bản hay dán ở các nơi trong hạn 15 hôm.

Chính phủ Hitler tuyên bố phải dùng

phương pháp ấy, vì việc đốt cháy nghị viện là cái ngòi khai mào cuộc cách mệnh Nga cũng là cuộc nổi loạn.

Thủ phạm Von de Logge, 24 tuổi, thuộc phái cực đoan đảng cộng sản quốc tế đã bị bắt.

Nhật nhất định giữ những đảo ở Thái-bình-dương

Tokio 24-2 - Ngoại trưởng Nhật tuyên bố rằng : việc Nhật ra hội Quốc-liên không hại gì đến số phận các đảo ở Thái-bình-dương, ở dưới quyền ủy trị của Nhật

Các báo cũng đăng nhiều bài nói rằng : những đảo ấy (thuộc Đức trước 1916 một đảo đầu là do hòa ước Versailles mà giao cai trị, từ năm 1916 một đảo do hiệp ước ký với Mỹ, từ trước khi có hội quốc-liên. Vậy Nhật ra hội quốc-liên không có ảnh hưởng gì đến các đảo ấy

Nhật có những đảo này là rất lợi về đường hải quân, cho rằng cái chìa khóa của sự giải quyết vấn đề Mãn-châu là ở Thái-bình-dương nên nhất quyết phải giữ và đã hết sức dự bị việc đề phòng. Đến tháng Aout này, Nhật sẽ tổ chức một cuộc thao diễn hải quân rất lớn ở miền có đảo ủy trị

Viên đại biểu bộ hải quân Nhật vừa tuyên bố rằng bộ hải quân từ nay đã dự bị đề đối phó với sự can thiệp của Mỹ cho Nhật phải bỏ những đảo ở Thái-bình-dương

Cái kế hoạch của Nhật sau khi ra hội Quốc-liên

Tin điện Thượng-hải - Nước Nhật quyết định sau khi ra hội quốc-liên nếu bị các nước phồng-tỏa mọi đường kinh-tế thì dùng mấy cách ứng phó sau này :

1 - Tập tập lực quân tại Mãn-châu và phái hải quân trú phòng phía Đông-nam Thái-bình-dương, để duy trì sự buôn bán của hai nước Trung - Nhật

2 - Thực hành việc thống chế kinh tế tại Mãn-châu, do mãn-châu cung cấp các

vật sản, thực hành cường chế mậu dịch, do quân bộ tổ chức một đội mậu dịch làm đầu

3 - Thực hành cải chính sách hoa lệ, do nhà chính kim ngân hàng phát hành hai triệu bạc giấy.

4 - Nếu liệt cường quả phong-tỏa các đường kinh-tế thì lập tức chiếm hết các hải cảng trọng yếu của nước Tàu để đối kháng lại.

Tướng-giới-Thạch đã tuyên bố đánh Nhật

Thượng-hải 27-2 - Cuộc Trung Nhật chiến tranh xảy ra liên miên kể ra đã ba năm nay mà Tướng-giới-Thạch, người cầm đầu vận mệnh Trung-quốc, có kháng kháng giữ cái chủ nghĩa « bất đề kháng » không chịu công nhận khai chiến với Nhật

Có người lại nói rằng, không khéo vì Tướng lấy vợ lẽ là người Nhật, nên không dám ra mặt kháng cự nước nhà

Nay bỗng có tin rằng Tướng vừa tuyên bố trong một tháng nữa sau khi tiểu trừ xong cái nạn công sản ở Giang-tây bấy giờ sẽ kéo quân lên mặt bắc để kháng Nhật

Quân Nhật chia ba đạo đánh Nhật-bà

Bắc-binh - quân Chính-phủ cũng quân nghĩa-dũng đêm hôm 23-2 đánh nhau với 4 nghìn quân Nhật tại phía đông Lào-bà, cách Khai-lộ 10 dặm, đi bên từ thượng ngang nhau

Đến sáng ngày 24, quân Nhật chia ba đường cùng tiến, muốn đánh một trận cướp lấy Tiên-duong, nhưng vì quân Tàu ráng sức chống cự, lại được hai đoàn quân quí Kiên-binh phó cứu, quân khi lại hàng lên, liền chết cũng đánh, và đường xe lửa phía nam Nam-linh bị quân Tàu phá hủy xe thiết giáp không chạy được, các quân Nhật khó tiến, sai 6 chiếc máy bay ném bom xuống Triệu-duong, Kêc-binh, Lăng-nguyên.

Ai muốn chữa quái bệnh và trả tiền thuốc lúc bệnh đã bớt ?



Người nào mắc bệnh nguy hiểm đã chữa mọi nơi không bớt nên đến nhà thanh niên khoa học Bảo An số 9 Phố nhà Thờ (rue Lamblot) Hanoi sẽ được chữa hẳn, chóng khỏi và nếu đã tốn tiền mọi nơi mà bệnh chẳng bớt sẽ được trả tiền thuốc lúc bệnh đã giảm.

Chuyên trị lao, xuyên phổi, khí huyết trắng nhọc tê liệt đau xương và các bệnh kỳ quái. Chữa cứu các bệnh nguy nan miễn tiếp các bệnh thường. Ở xa hồi thuốc nên gửi phong bì tem trả lời lấy thuốc nên gửi mandat 1poo làm tiền cước gửi thuốc. Thư và mandat nên gửi đến người quản lý :

M. Nguyễn-tiến-Dức 9 Rue Lamblot Hanoi giờ tiếp khách từ 2 giờ đến 5 giờ



Giá 0p.20 một lọ rất hay

Phủ Đức dược phòng

Marque Voi trắng

Nº 209 Phố Khách Nam-Dịnh

Bản hiệu b n đủ các thứ thuốc cao đan hoàn tán, và cần người làm Đại lý, ai muốn bán đại lý thuốc cho Bản hiệu xin viết thư lại thương lượng.

Có ông lang xem mạch bốc thuốc.

Phòng kiên-trúc-sư

24, Phố Hàng-Cột, Hanoi, Trước trường Nữ học

Lần đầu ở Đông-pháp

có người chuyên-môn Aunam tốt-nghiep trường Cao-dang Kiến trúc đứng tập để giúp bà con xa gần trong việc làm nhà : vẽ kiểu, tính tiền, xin phép, trông nom công việc, trản thiết trong nhà, chế kiểu bàn ghế.

Tính giá rất hạ

Shu nữ.

Phụ-nữ... với giọng «cải-lương»

Bản quán nhà được bài này của một bạn đọc báo, vâng đáng lên cho rộng đường dư luận.

Tôi mới «cải-lương» Nam-kỳ, thì đúng hơn. Nhưng tôi không có ý phân chia ba kỳ nên tôi chỉ nói «cải-lương» một lần, độc-giả cũng thừa hiểu.

Vi thấy giọng «cải-lương» có một cái ảnh-hưởng to cho các cô—cô là một vài bà nữa—mà cái ảnh hưởng ấy là không hay gì nên tôi vẫn có ác cảm.

Trước tiên thì sinh-viên trường Cao-dăng thính-thoặc từ-chức những cuộc hát làm phúc, ở Hà-thành giọng «cải-lương» bắt đầu có từ đây. Kế đến rap Quảng-lạc đem diễn về bên tỉnh bên ngoài. Nhưng ngày ấy cũng còn lơ thơ lúc đó năm thì mười họa mấy cô, chứ thực thì bắt đầu từ năm 1925-26, sống cái «lương» chán mạnh ra bác. Người tây thì họ nói là giọng ấy thành ra là «mode» chứ tôi thì cho nó là thành một cái «dịch».

Lấy óc mỹ-thuật mà xét—âm nhạc cũng là một mỹ thuật—thì cách hát «cải-lương» cũng không thiếu gì cái hay: đàn sáo du dương, dập khoan, dập nhịp, giọng kim tiếng (thở rất êm nhẹ, rất êm êm). Đào kép, giọng thanh rẻo rất, khi lên bổng lúc xuống trầm, nhưng lúc bắt đầu rất giới. Nhưng kể đến tinh thần, thì giọng hay như vọng cổ hoài-lang, Vọng thiên tương. Từ đại oán và một vài giọng nữa thì toàn buồn cả. Từ cách «nói lời» đến giọng hát, mỗi tiếng là một tiếng khóc, chứa chan sầu não, ai oán. Người nghe rất dễ cảm. Nhất là đi phụ-nữ xưa nay hưởng được của các cụ những tình mua sắm chuốc nỡ, than thán trách phẫn, khóc than thối là rưng, khóc giới đồng giới mưa, xưa nay chỉ ban bè mấy cuốn tiểu-thuyết «Lê-sử», mấy bài thơ oán ái, mà được nghe hát «cải-lương» thì thôi... còn gì bằng. Như chơi đàn mà có người đến họa. Còn hơn thế nữa, như đang gạt ngân giọt dài mà vắng vắng nghe có khúc đàn sáo. Bởi vậy nên năm 1925-26 cái đàn «Tàu» mà trong Nam gọi là đàn «đoàn», khách trú gọi là «tiểu nhân cầm» mới tăng giá gấp đôi, gấp ba. Mấy năm ấy, ai chơi mát mùa hè ở ngoài phố phải điếc tai về tiếng đàn. Hanoi không có một phố nào không có tiếng đàn ấy, mà từ sáng đến nửa đêm không có lúc nào là không có người «gảy đàn» bởi vậy mới có những cảnh các cô thiếu nữ ngồi bên máy hát, tay cầm vở hát học đi học lại, cái máy không lúc nào nghỉ. Cứ hề kim bỏ vào giữa đĩa lại bị nhấc ra ngoài đĩa, cũng chẳng kịp thay. Hồi đó thì cũng có mấy đĩa hát cho mượn, lúc đời về chỉ còn cách đem vào bếp đốt, ngồi nhìn ngọn lửa rồi người mù dựa cháy khét—chứ để vào máy mà quay thì thà nghe cái xe lện một bánh đi ngoài phố còn thích hơn. Phụ-nữ hồi đó bị giọng «cải-lương» đưa

vào cảnh mê man, chẳng khác gì anh nghiện bị khói thuốc giấy vào cõi mộng-mị vô vấn. Bởi vậy mới xảy ra những truyện mấy cô học sinh bỏ nhà đi theo anh kép hát. Bởi vậy nên mấy chàng công-tử mấy lợi dụng giọng «cải-lương» để lay chuyển cái đức hạnh của các cô gái non hay một vài bà trẻ. Còn nhiều truyện nữa đáng thờ giải, vì đáng buồn thật chứ không phải buồn vô vấn.

Lỗi ấy một phần nhỏ là ở mấy nhà văn sĩ lơ thời, đem cái tư-tưởng yếm thế ma reo vào óc công chúng, còn phần lớn là tại các cô. Văn biết các cô có quyền nhìn cái đẹp, nghe cái hay, nhưng các cô không có quyền để những cái hay cái đẹp ấy nó làm nhảm đường lạc lối.

Thực về phái yếu, phụ-nữ dễ cảm còn khả dụng, chứ nam nhi là phe khỏe mà cũng lắm người ngời được cả ngày mấy cái đĩa hát «cải-lương», thật rất đáng khinh. Đi đường hích-tinh không phải cứ buồn mấy được, âm nhạc cũng như vậy chương, có buồn nhưng cũng có vui.

Người ta thường nói, ở đời cười một lần, khóc hai lần, vui đã ít, sao còn tìm thêm cái buồn. Người đàn ông hay ưa sự sáo sè là vì tình khi như nhược, còn mong sao cạnh tranh với đời.

Trên con đường văn-minh mà nước ta còn lèo đèo theo sau người, cũng chỉ vì các cụ ta mãi ngồi nhìn mây bay mà bóp óc soạn mấy bài thơ khóc đời...

CÓ NHẤT VẠN

KHOA HỌC

Chỉnh mắt tôi trông thấy!

— Này bác, còn cái gì hoàng đường bằng câu truyện ma quái của bà... ờ?

— Hoàng đường / Bác bảo tôi bịa đặt ra chắc, Bác nên biết..

Thấy ông khách đỏ mặt tía tai lên cái, chủ tiệm cười ngất lời nói:

— Tôi van biết, bác chỉ tin có đôi mắt bác mà thôi phải không? Tôi cứ nói là bác bịa đặt ra đâu?

Xưa nay tôi vẫn phục bác -- mà nhiều lần tôi đã nói vậy -- tôi vẫn phục bác về tính thật thà: trông thấy thế nào, thì nói thế, cơ mà. Nhưng bác ơi, đôi mắt bác, tinh nhanh thực, nhưng còn bị óc phán đoán của bác chắc bác bắt nó làm nó lẹ, cho nên nhiều anh bác trong nhà n. nhầm mà không biết.

Bác có nhớ câu chuyện kể lại truyện quỉ đống, quỉ tây, và nhiều truyện như vậy không? Tôi chưa trông thấy cho nên không biết là những hình ấy, có do tưởng tượng nên nên không. Nếu là tưởng tượng nên tôi chẳng nói làm gì, nhưng có khi mọi người đều trông thấy rõ, mà rõ từng ly từng tý, như hình trên màn chớp bóng.

Cái hình trong gương, người chưa biết có nhầm được không? Chắc phải nhầm, nhầm đến nỗi có bác nhà quê đập cả đầu vào tủ kính của nhà hàng, về sau nhờ có khối óc suy nghĩ nên không bị coi tên như vậy nữa.

Thưa xưa có nhiều nơi dựa ban ngày mà thấy trên trời hiện ra những cảnh vật rất lạ lùng: như cảnh chiến trường,

người ngựa, xe pháo lấp lợp, hoặc một thành thị dù cả nhà cửa lầu đài, hay hồ núi, sông bể, thuyền bè đi lại, rõ ràng như thực.

Những cảnh ấy nếu một người trông thấy, thì cả một vùng đều trông thấy cả.

— Vậy trên trời có những cảnh ấy thực không?

— Tất không, vì mọi bữa cái quỉ quởng có hình hiện ra ấy chỉ thán (thảm) một mà, xanh ngắt, mầu cơ chi đâu. Thế là mắt ta trông thấy thực, mà thực không có.

Cũng vì những hiện tượng ấy, cho nên có chiếc tàu bị bão, lênh đênh giữa biển trời chông chênh như sắp đắm một cái đến nào ở ngay trước mắt. Nhưng lúc, khi về sóng cao tàu vào, thời xuất ngay cái cửa bể kia không tài nào đến được; tàu chụm đến bao nhiêu, cửa bể kia bề bình như có mắt lại lại bấy nhiêu, rõ ràng trông thấy mà về vào không được.

Lại trong một trận quân của Nã-phá-Luân đuổi theo địch quân trên một bãi sa mạc Ả-rập, trời nắng như nung, người ngựa vừa mệt vừa khát. Đột nhiên thấy xa xa một làn nước biếc. Nhưng tới khi chạy lại thì làn nước cứ xa hoài!

Vua Nã-phá-Luân có nghe thấy sự đó bao giờ đâu, nay bỗng nhiên thấy mình mắc lầm, không hiểu tại sao, bèn hỏi các bác-sĩ trong quân.

Bác-sĩ Mauge bèn ngiêng cửa, thì ra vì trời nắng, tại lớp không khí trên dưới không đồng như nhau, nên các vật ở trên chiếu hình xuống trông xa tưởng như dưới bụi cây cỏ hồ ao thực.

Ờ có lẽ Messine những cảnh tượng lạ này thường hiện ra hàng ngày. Kể mặt trời ở cao 45 độ, thì tức khắc khắp đất ở vùng đó nhìn lên trời, hoặc đứng trên đồi trông ra hồ sẽ thấy thuyền bè, lau đài trước cửa ngân ngân sau biển đời hình rang rất mau và rất lạ, không lúc nào giống lúc nào.

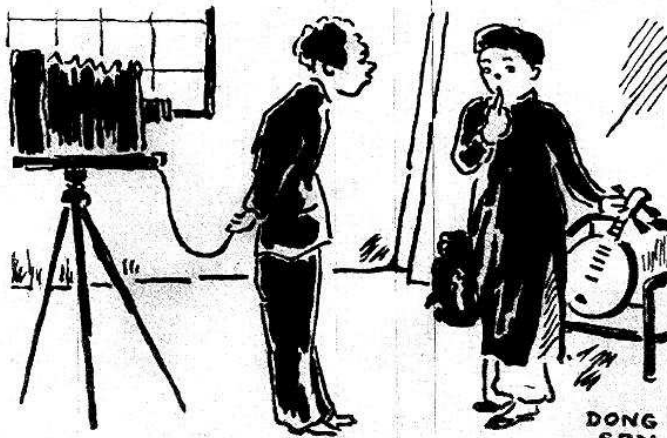
Lại chiếc tàu Philadelphia vừa rời bến Mỹ, thì đột nhiên hành khách trông thấy chiếc tàu Lorraine đang rẽ làn sóng bập bênh trên không chung.

Đành vô tuyến điện hỏi, thì ra chiếc Lorraine ở tầng dưới; chân trời cao tầng Philadelphia những 45 cây số.

Mình chiếc tàu Lorraine chiếu trên trời trong nửa giờ rồi biến dần mất. Lúc đó mặt biển im lặng như tờ, mà mặt trời có đám mây phủ.

(Còn nữa)
Chàng thứ mười ba

Ngớ ngẩn



— Ông này! không khéo phải chụp lại cái khác!
— ?
— Vì lúc ông chụp, tôi đánh bài Lưu Thủy thiếu mất một đoàn!

DONG SON

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỢI HỸ THUẬT NÈM LẠI HƯƠNG - KÝ

SALON DE COIFFURE MODERNE PHAM-MANH-KHA

80 Rue du Coton - Hanoi 80

Là Hiệu cắt tóc sang hơn mọi nơi, dùng toàn thợ khéo. Giá tiền rất hạ
Cắt tóc Op.15, Cạo râu Op.05, gội đầu Op.05, uốn tóc Op.30
Friction eau de Cologne Op.40

Cạo tháng: Tháng hai lần cắt tóc
1 Tuần Lễ hai lần cạo râu. Giá Op.50

Muốn may được quần áo tây

Cho vừa ý xin mời lại

Hiệu TAN - THỊNH

Trước ở Hàng-Đào 107 Nay dọn sang Hàng-Quạt 21 Hanoi

Hàng mùa nực đủ các thứ

Các thứ hàng tạp hóa bán tại hiệu Vĩnh-Thịnh 154 hàng Bông đã từng được Quý khách công nhận là tốt và giẻ. Nhấn dập Tết lại có bán thêm cả các thứ rau củ, nước hoa, phan Cotty, kem Tokalon.

Tại hiệu Vĩnh Thịnh

Lại còn cả các thứ đồ dùng về mùa rét, nhất là khăn quàng đàn ông.

Vẽ ảnh truyền thần bằng than hay mực tàu
Thật giống, thật khéo Không phai màu

ảnh

50 x 60

2p90

Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho

M. TRƯƠNG-TRUNG-BÌNH

Office Indoehinois du Travail

81 Route Mandarine Hanoi

Có nhiều rồi hình đi các nơi theo lối: Họa báo các báo

Hiệu nhuộm của người mình

PHẠM - TÁ

Tổng nghiệp chuyên môn về nghệ nhuộm thành Paris.

Nguyên học sinh trường Bách công và lớp hóa học do liên đoàn thợ nhuộm Pháp tổ chức

Đã lập sự ở phòng thí nghiệm số 15m phạm và các chất hóa học ở Saint Denis ở Creil và nhà các chất hóa học ở thành Ba-den (Thuỵ sĩ) Trước khi về nước đã khảo cứu kỹ về nghệ này ở Đức, Anh, Bỉ và Pháp.

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull-over của hiệu CỤ - CHUNG dệt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

CỤ - CHUNG

63 Rue de la Citadelle Hanoi

Hiệu thuốc Song-Thành

Ông ông quý bà, nhờ ai bị bệnh tê thấp nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, cánh tay bắp chân thường khi đấm giết như kiến cắn, xin mời đến XONG-THÀNH 54 phố chợ Đống Hanoi là nhà gia truyền làm thuốc tê thấp, chế ra có thuốc bóp ngoài và thuốc uống trong rất thần hiệu. ai dùng cũng được khỏi bệnh, trăm người không sai một, thuốc bóp ngoài mỗi chai giá 5000 thuốc uống trong mỗi hộp 2000.

Lại có bán thuốc lặn giang rất hay, chữa 50% một lọ, ai chữa khỏi lặn giang không khỏi không phải trả tiền.

Thuốc bổ thận uống khỏi rút nước lặn giang mỗi hộp giá 2000.

Các thứ thuốc kê trên, uống êm hòa trong khối không chất độc, gần xin mời chiếu cổ xa viết thơ về có thuốc gửi đi.

A gặp B

A: Bác này riện rở quá chừng. Sơ mi (Chemise) chật ở ngực bung rộng thừa.

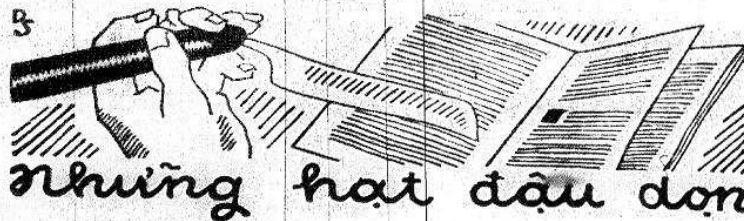
B: Giống như lối áo ngày xưa. Vì may thợ vụng cắt bừa biết sao.

A: Thân sơ-mi có xa nào, Mười lăm hàng gạo (1) đã bao tiếng đồn.

B: Ngắm áo bác với cổ cồng, Mới hay may khéo làm tôn vẻ người.

NG-RANG T. Q. MINH

1 N-15 Phố hàng Đào gần chợ Đống-xuân



Việt thường thính tai lạ thường

Trong truyện Ngo-báo số 547 "Một cái nan lao động", ông Việt-Thường là nhà trường Cao-đẳng tiểu-học Vinh:

Đêm khuya thanh vắng, trường Cao-đẳng tiểu học Vinh, giữa bãi tha ma bát ngát như thêm vẻ thể lương. Ngoài tiếng ngáy của học sinh đang yên giấc, không còn có tiếng gì khác trong đầu không khi êm đềm.

Thế thì ông Việt-Thường thính tai thực ư? Đứng giữa bãi tha ma bát ngát mà nghe rõ tiếng ngáy của học sinh đang yên giấc

trong trường. Thiết tưởng đêm khuya thanh vắng, nghe tiếng giế kêu còn rõ hơn tiếng ngáy của học trò. Nhưng đó là một lẽ khác.

Tất bởi rồi, thì không còn hy vọng sống được nữa.

(Ông trong Ngo-báo số 457, trang tư, cột hai): Việc đơn ấy trông tim, máu chảy rất nhiều, nên ông Luân tắt nghỉ ngay. Khi các viên chức mở được cửa vào, thấy ông Luân

Tại đền (Hòa Mã)



Tầu [cột có] e leor t t uong ngy, xe gio gieng trau; con cóp có đap, người trên mắt tục, chiếc bóng cô đơn, ngân đêm thương nhớ, chửa kẻ nong khăn, không người sửa túi, có thương trông lại, cho con được nhớ.

A-đi đã phát... Tầu có!!

bệnh tình rất nguy ngập, không còn hy vọng gì sống được nữa.

Nếu tất bởi thì cố nhiên là không còn hy vọng gì sống được nữa. Vì nếu còn hy vọng sống được nữa, thì đã không tất bởi. Mà nếu vừa tất bởi vừa không còn hy vọng gì sống được nữa thì tất là bệnh tình rất nguy ngập. Lý luận lắm!

Dựa vào sợi tóc

Trích ở bài "nắc kỹ không dự cúp Pasquier rồi" B K T T số 1167

Kết quả keo rơi chưa biết về tay ai, mà nó chỉ dựa vào sợi tóc mây mây...

Treo ở đầu sợi tóc để khi lỏng, thưng còn có thể được. Chứ dựa vào sợi tóc mây mây thì thực không thể nào được, mà của đang tới cũng chẳng có nghĩa chi hết.

Nhiệt độ aithê?

Trúc Định viết tiếp theo: ... thì nhiệt độ tổng cao biết bao.

Nhiệt độ ai? Hay nhiệt độ vật gì vậy?

Tiếng nước gì thế?

Cũng trong bài ấy: "Năm nay kinh tế, u sá lè mà vào."

Cái có lý và cái không có lý của thực nghiệp.

Trích trong bài xã thuyết Thực-nghiệp dân báo số 3577:

Có lý là có, không có lý là không, ai không công nhận như thế,

Nhất giao cao không công nhận như thế. Vì cái "Có lý là có, không có lý là không" ai công nhận lý gì cả.

Lý tưởng hay lý hội?

Cũng trích trong bài ấy: Ở ngoài cái lý-tưởng của "loài người thì thiên hạ đã nra nhao công kích. Không nên tin ý ni ứng sự ru ngoài lý-tưởng mà dủ với cho là vô lý... Sự thực trông thấy đó, lý tưởng mình chưa đủ đoán định thì chửa dám cho là vô lý.

Gửi bài xã thuyết, ấy ở báo Tiếng dân thì chắc cụ nghệ Huỳnh-thúc-Kháng đã đổi ba chữ lý-tưởng (idéel) ấy ra ba chữ sức lý Hội (coitendement).

NHẤT GIAO CAO

Đố chữ

- Chim đẹp chỉ oí lông
Mắt dầy thì là ông
Mắt dẹt sẽ là gầy
Thế là chữ gì đây?
— Là chữ gì?
- Anh dầy sắc sảo vô cùng
Anh bất tướng mạnh bình hàng phải
Một mai tay chêm đầu rơi
Thì anh ốm hết mọi người phu nhân.
— Là chữ gì?
- Tôi, đầu cũng như đuôi,
Lâm môn cho người coi.
Mình tôi có ba khúc
Nhưng mà không được tươi.
— Là chữ gì?
- Đầu ca, đuôi thì hát,
Ai đánh biết kêu vang.
Bỏ cổ ca lân hát
Là đời ông Lư-Bang.
— Là chữ gì?

(Kỳ sau sẽ có lời giải)

Tiệm Đức Thành Bán thuốc láo

148, Boulevard Albert 1er Đakao

Phòng khám bệnh của Bác-sỹ Nguyễn-văn-Luyện

N° 8 Rue de la Citadelle - Hanoi

Téléphone 304

Có chữa bệnh bằng điện - Có phòng thờ vi-tràng. Chuyên chữa bệnh đàn bà, trẻ con. Nhà ở phố đường Thành (hay của Đổng, hàng Ba sax phố xe Đẩu) gần trường Cửa Đống Hanoi.

Các quý khách ai đã dùng qua giấy tây giấy ta, giấy kim thời dù các kiểu của hiệu TOÀN THÀNH chủ nhân là M. PHẠM VĂN SỬU ở 57 route Mandarine (Phố hàng Lọng) thì chắc cũng công nhận rằng giấy hiệu đó tuy không đóng bằng máy song sự bền, và chắc chắn cũng bằng kém chỉ những giấy đóng máy và lại còn đẹp và nhả nhận hơn giấy đóng máy nhiều. Vậy xin mời quý khách sẽ rõ.

Một cuộc hát quan họ



cuộc hát mời nhóm

a địa đang mượn mông

tình bằng đã nặng

Nam — a ơi a. Trông em rõ tình
Hàm răng cực đẹp, cười sinh bát ròn.
Nữ — tình bằng Tạo-hóa trẻ
con,
Sinh ra vốn vậy, phỏng còn biết sao?

Nam — (a ơi a) đất thấp giờ cao.
Trách thì phỏng có ích nào cho thân
Nữ — (tình bằng a ơi a) Đứng cầu
pháo trận,
Vậy mong chỉ bảo em tuấn nhờ
chàng.

Nam — (a ơi a) Đến Nhà giồng
răng Trắc-quang-Minh hiệu ở đảng
hàng Bông
Số trăm chín chín (N° 199) mà giồng.
Tại tỉnh Hanoi ai không nghe đồn.
Giồng răng ăn nói ôn tồn.
Ta cùng đi ảnh xem tên về người
(ói a tình bằng) nhớ lấy, em ơi....

Xin chú ý đèn Ga Mới đầu cầu Paul Doumer Hanoi

Ở ngõ hàng Khoai Rue Duranton, cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một xưởng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đạc và bàn các thực gỗ; cây phiến và xẻ, có xưởng máy cửa lam các thức cửa, litesaux, lattis, các cái cửa li chóp và coc, giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý khách.

Các quý khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá:

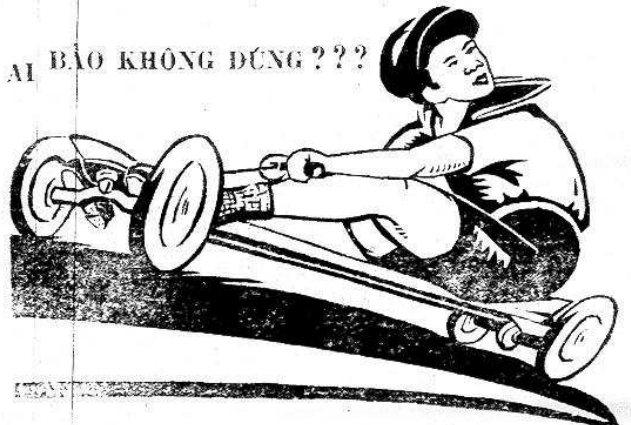
Rủi lợp ngói 0m.027x0.027 Giá 0p056
Lattis 0m027x0.010 Giá 0p30.

Bản hiệu xin mách dùm các quý khách cần sự gì về việc làm nhà, và hiện đang cần các thợ mộc và thợ nề để đến mừng 10 tháng riêng Annam thì bản hiệu mở cửa hàng.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc Entrepreneur à Hanoi



AI BẢO KHÔNG ĐỪNG ???



« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho: Bắp thịt nở nang Gân cốt cứng cáp
Tinh thần sáng khoái Tiêu hóa du dàng
Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy hiểm người sẽ được khỏe mạnh, nhanh nhẹn, lại thêm nên can đảm.

Ai cho những điều kể trên là không đúng, xin mời tại thí nghiệm tại:

Hiệu Phúc Long

43 - Phố Hàng Đậu Hanoi - giấy nói: số 251
bán buôn và bán lẻ



MÙA RÉT BẮT TỚI

Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn, có một không hai

BỘ-PHẾ THANH DƯỢC

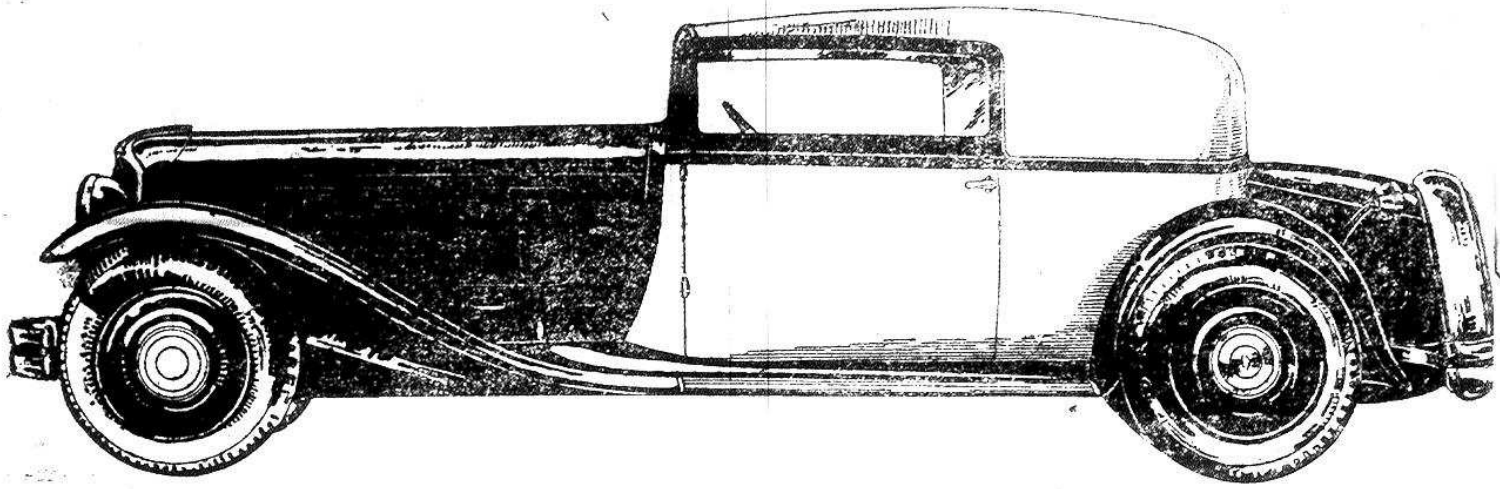
Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40
Lọ lớn 0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giấy nói số 805

CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

hiệu **RENAULT**

8 máy một hàng

STAI

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI-LY BOC QUYEN